

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100015	Lê Tuấn Anh	02/06/2007	10A	5.8		4.2	5.75	5.25	
2	K100018	Ngô Nhật Anh	10/09/2007	10A	7		4	4.75	5.5	
3	K100024	Nguyễn Như Việt Anh	17/07/2007	10A	5.8		2.8	4.5	4.75	
4	K100039	Nguyễn Việt Anh	21/10/2007	10A	6.8		5.6	5	7.75	
5	K100054	Trần Lê Đức Anh	27/11/2007	10A	7.8		5.6	5	4.5	
6	K100073	Dương Công Cao	03/12/2007	10A	4.4		2.6	4.25	4.25	
7	K100084	Nguyễn Mạnh Cường	28/03/2007	10A	5		2.6	2.75	4.5	
8	K100088	Lưu Hải Đăng	15/10/2007	10A	6.8		4.6	7	5.75	
9	K100091	Bùi Tiên Đạt	27/05/2007	10A	7		5.4	3.75	5	
10	K100094	Nguyễn Bá Đạt	13/04/2007	10A	5.4		2.8	5	6	
11	K100100	Phan Văn Định	02/12/2007	10A	6.2		2.4	6.75	6.25	
12	K100101	Lý Anh Đức	26/10/2007	10A	5.8		4.6	3.75	5.25	
13	K100114	Nguyễn Minh Dũng	23/07/2007	10A	7		4.2	7.25	3.5	
14	K100130	Lê Anh Duy	16/05/2007	10A	3.2		5	4.5	3.25	
15	K100131	Lưu Quý Duy	21/09/2007	10A	6		6.2	4.75	5	
16	K100161	Nguyễn Thị Thu Hiền	13/01/2007	10A	7.8		6.2	5.75	6.75	
17	K100169	Đỗ Xuân Hiếu	05/05/2007	10A	8.6		4.4	6.75	6.75	
18	K100172	Nguyễn Hữu Hiếu	25/06/2007	10A	5.4		5.8	4.5	5	
19	K100194	Phạm Tuấn Hùng	02/07/2007	10A	6.4		3.2	4.25	5.5	
20	K100204	Nguyễn An Huy	28/07/2007	10A	6.8		3.4	5	7	
21	K100205	Nguyễn Khánh Huy	23/02/2007	10A	5.8		3.4	4.5	5.5	
22	K100220	Phạm Anh Khiêm	17/10/2007	10A	7.8		4.6	6	6.5	
23	K100222	Trần Phương Khuê	27/04/2007	10A	7.2		4.6	6.26	6.5	
24	K100224	Nguyễn Hùng Kiên	24/06/2007	10A	4.4		3.2	4.5	3.75	
25	K100229	Nguyễn Phú Lâm	03/08/2007	10A	3.4		4.8	5.5	4.5	
26	K100243	Nguyễn Phương Linh	07/12/2007	10A	6.6		3.4	5.75	5.5	
27	K100249	Phạm Thị Linh	20/02/2007	10A	5		3.8	4.5	3.5	
28	K100274	Nguyễn Xuân Khánh Ly	13/06/2007	10A	6.6		3.8	4	6	
29	K100286	Phạm Đức Mạnh	21/12/2007	10A	7		6.2	5.75	4.25	
30	K100297	Phan Đăng Minh	16/07/2007	10A	2.8		4	2.5	3.75	
31	K100299	Phạm Thị Trà My	03/08/2007	10A	6		3.8	5	5	
32	K100302	Nguyễn Hoàng Nam	21/10/2007	10A	3.4		5.8	3	3.25	
33	K100306	Phan Thị Ngà	12/11/2007	10A	7.8		4.4	5	5.75	
34	K100340	Đoàn Thị Minh Phương	11/11/2007	10A	5		2.2	5	5.25	
35	K100372	Nguyễn Trọng Thắng	03/01/2007	10A	7.2		3.6	4.75	6	
36	K100376	Nguyễn Duy Thành	02/04/2007	10A	7.2		3	4.5	3.5	
37	K100378	Nguyễn Tiến Thành	27/08/2007	10A	5.8		5	6	4.5	
38	K100394	Lưu Thị Thuý	24/03/2007	10A	5.2		3.4	4.25	4.5	
39	K100395	Nguyễn Phương Thúy	15/10/2007	10A	5.8		4.4	3.5	4.75	
40	K100397	Nguyễn Thị Thanh Thúy	09/02/2007	10A	4.4		4.8	4.5	5.75	
41	K100406	Phạm Khánh Toàn	09/11/2007	10A	7		6.6	5.25	4.5	
42	K100411	Nguyễn Hiền Trang	01/03/2007	10A	7.4		3.8	5.5	5.25	
43	K100422	Nguyễn Công Triều	17/04/2007	10A	7.6		3.2	5.5	4.5	
44	K100432	Nguyễn Minh Tú	16/04/2007	10A	4.6		4	4.75	4	
45	K100437	Đặng Quang Tùng	23/04/2007	10A	3.8		4.6	5	3.75	
46	K100438	Nguyễn Duy Tùng	19/01/2007	10A	5.6		3.6	4.75	4.75	
47	K100448	Hoàng Thu Uyên	28/08/2007	10A	5.8		5.4	2.75	3.25	
48	K100455	Hoàng Thế Vũ	03/06/2007	10A	5.4		2.2	3.75	4.75	
49	K100463	Nguyễn Thị Xuân	13/12/2007	10A	6		4.2	5	6.25	
Điểm trung bình				10A	5.97		4.19	4.86	5.03	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100012	Lê Đức Anh	22/08/2007	10A1	5		3.6	5		
2	K100020	Nguyễn Đức Anh	05/10/2007	10A1	3		2.6	2.75		
3	K100027	Nguyễn Phương Anh	19/01/2007	10A1	6.8		7.2	3.75		
4	K100029	Nguyễn Quỳnh Anh	21/02/2007	10A1	3.2		5.4	4.75		
5	K100030	Nguyễn Thế Tường Anh	23/06/2007	10A1	4.2		7.4	3.5		
6	K100053	Trần Hoài Anh	31/05/2007	10A1	4.2		3.2	5		
7	K100062	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	09/06/2007	10A1	8		6	5.25		
8	K100068	Nguyễn Gia Bảo	21/11/2007	10A1	5		7.6	4.5		
9	K100093	Đỗ Tân Đạt	17/10/2007	10A1	6.8		7.4	6.25		
10	K100097	Nguyễn Xuân Đạt	06/06/2007	10A1	7.6		5.8	6.25		
11	K100102	Nguyễn Duy Minh Đức	13/03/2007	10A1	9.6		6.8	9		
12	K100103	Nguyễn Minh Đức	24/10/2007	10A1	4.6		5.6	3.25		
13	K100104	Phan Minh Đức	12/11/2007	10A1	6		6.2	4.5		
14	K100108	Phạm Thị Dung	27/02/2007	10A1	5.2		5.4	4.25		
15	K100111	Lê Anh Dũng	05/12/2007	10A1	4.4		7.2	4		
16	K100115	Nguyễn Quốc Dũng	12/10/2007	10A1	4.6		6.2	3.5		
17	K100121	Đặng Đại Dương	07/12/2007	10A1	5.8		5.6	4.5		
18	K100122	Đồng Thùy Dương	14/09/2007	10A1	6.8		4.6	3.75		
19	K100132	Nguyễn Anh Duy	01/10/2007	10A1	8.2		4.2	4.75		
20	K100149	Nguyễn Nam Hải	02/12/2007	10A1	6.2		6.8	4		
21	K100164	Đỗ Duy Hiệp	15/11/2007	10A1	5		4	5.5		
22	K100168	Đỗ Minh Hiếu	26/06/2007	10A1	8.2		5.6	5.25		
23	K100179	Bùi Thị Tuyết Hoa	11/02/2007	10A1	6.8		6.6	4.5		
24	K100183	Lê Hoàng	12/09/2007	10A1	6.2		6	4.5		
25	K100203	Hoàng Vũ Đức Huy	02/05/2007	10A1	4		4	4.5		
26	K100208	Nguyễn Văn Quang Huy	20/10/2007	10A1	7.6		6	5		
27	K100234	Nguyễn Xuân Lập	24/05/2007	10A1	6.2		2.4	4.75		
28	K100235	Bùi Diệu Linh	18/10/2007	10A1	3.4		5	3.75		
29	K100239	Lê Thị Mỹ Linh	10/09/2007	10A1	8.6		5.8	4		
30	K100241	Lương Trọng Tuấn Linh	26/01/2007	10A1	5.6		3.4	3.25		
31	K100269	Trần Tiên Lương	30/07/2007	10A1	5.2		4.8	4		
32	K100288	Trần Đức Mạnh	20/08/2007	10A1	4.4		6.8	2.5		
33	K100323	Nguyễn Hoàng Nhật	15/10/2007	10A1	6.6		4.6	4.25		
34	K100331	Thân Yên Nhi	29/08/2007	10A1	6.2		6.6	4.75		
35	K100339	Phan Bùi Minh Phúc	12/10/2007	10A1	6.8		5.8	3		
36	K100346	Lê Anh Quân	17/03/2007	10A1	8.4		7.6	5		
37	K100367	Đào Dũng Sỹ	21/12/2007	10A1	6.6		4.6	4		
38	K100371	Lê Quốc Thái	25/02/2007	10A1	4.6		5.2	4.25		
39	K100373	Trần Văn Thắng	10/09/2007	10A1	6.8		2.4	2.75		
40	K100390	Bùi Thị Anh Thư	20/08/2007	10A1	5.8		5.8	4.5		
41	K100404	Phan Văn Tiến	09/01/2007	10A1	6.6		6.8	4.5		
42	K100412	Nguyễn Quỳnh Trang	08/02/2007	10A1	6		4.2	5.75		
43	K100419	Trần Ngọc Đoàn Trang	19/05/2007	10A1	5.4		3.6	4.75		
44	K100425	Lã Thanh Trọng	26/09/2007	10A1	7		6.8	5		
45	K100426	Lương Đức Trường	28/02/2007	10A1	5.6		7.4	4		
46	K100427	Nguyễn Công Trường	25/09/2007	10A1	5.6		6	5.25		
47	K100443	Đỗ Quang Tuyên	05/08/2007	10A1	8.4		5	6.5		
48	K100452	Đỗ Văn Việt	20/11/2007	10A1	7		4.6	3.25		
49	K100453	Lê Văn Việt	19/05/2007	10A1	9.2		8.2	5.25		
50	K100460	Triệu Yên Vy	13/10/2007	10A1	5.8		7.2	5		
Điểm trung bình				10A1	6.1		5.55	4.52		

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100009	Hà Phương Anh	10/11/2007	10D	4	6.2	2.8			
2	K100011	Lại Công Hà Anh	15/03/2007	10D	3.4	2.8	4.8			
3	K100016	Lê Tuấn Anh	14/05/2007	10D	3.2	4.85	3.2			
4	K100034	Nguyễn Thị Phương Anh	21/04/2007	10D	3.6	8.15	2.8			
5	K100079	Nguyễn Thị Kiều Chinh	17/01/2007	10D	5.6	6.7	4.8			
6	K100082	Đào Mạnh Cường	06/09/2007	10D	5.2	7	4.2			
7	K100090	Vương Quang Đăng	21/10/2007	10D	7.2	4.75	3.4			
8	K100099	Nguyễn Hồng Diệp	13/10/2007	10D	3.6	5.55	2.8			
9	K100133	Nguyễn Quang Duy	08/03/2007	10D	4.6	6.1	2.2			
10	K100150	Nguyễn Như Hải	06/06/2007	10D	6.8	5.65	3			
11	K100189	Nguyễn Anh Hồng	01/09/2007	10D	2.8	5.25	4.6			
12	K100195	Đoàn Khánh Hưng	25/09/2007	10D	6.6	5.35	3.6			
13	K100232	Trần Thị Ngọc Lan	11/04/2007	10D	5.4	6.45	5			
14	K100240	Lương Thị Phương Linh	06/06/2007	10D	4.2	5.6	4.2			
15	K100245	Nguyễn Thị Kiều Linh	09/09/2007	10D	6.8	6.5	5.4			
16	K100246	Nguyễn Thuỳ Linh	05/05/2007	10D	4.6	5.9	1.8			
17	K100255	Đào Thị Thanh Loan	07/04/2007	10D	6.4	5	3.6			
18	K100258	Bùi Hoàng Phi Long	09/02/2007	10D	3.4	5.5	4.4			
19	K100267	Nguyễn Việt Lương	24/08/2007	10D	4.4	6.3	4.2			
20	K100270	Lê Thị Cẩm Ly	17/06/2007	10D	3.8	5.5	4.6			
21	K100311	Lại Minh Nghĩa	21/10/2007	10D	3.4	4.75	5.2			
22	K100312	Nguyễn Chính Nghĩa	05/10/2007	10D	4.4	5.6	6.2			
23	K100317	Nguyễn Thị Hoài Ngọc	27/02/2007	10D	3.2	6.5	4			
24	K100322	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	22/09/2007	10D	5.6	6.15	3.2			
25	K100333	Nguyễn Văn Ninh	10/05/2007	10D	5.6	7.9	5.6			
26	K100334	Bùi Tấn Phát	08/10/2007	10D	5.2	4.9	2.2			
27	K100335	Lê Hồng Phong	21/04/2007	10D	4.4	4.6	4.4			
28	K100341	Hoàng Lan Phương	25/02/2007	10D	3.8	6.45	4.6			
29	K100349	Nguyễn Anh Quân	25/06/2007	10D	5.4	5.3	5.8			
30	K100351	Lê Minh Quang	16/08/2007	10D	4.4	5	6.8			
31	K100355	Vũ Tiến Quang	03/12/2007	10D	6.2	6.75	3.4			
32	K100357	Nguyễn Thế Quyền	31/12/2007	10D	7.4	5.5	2.6			
33	K100358	Trần Văn Quyền	28/03/2007	10D	4.2	6	4			
34	K100359	Lê Như Quỳnh	27/08/2007	10D	4.2	6.6	7.8			
35	K100368	Đàm Tuấn Tài	28/07/2007	10D	6.6	6.6	3			
36	K100386	Đào Xuân Thịnh	03/01/2007	10D	4.8	6	4			
37	K100392	Đỗ Thị Anh Thư	19/09/2007	10D	3.8	6.1	4.2			
38	K100400	Lê Minh Tiến	29/12/2007	10D	5.8	6	4.2			
39	K100403	Nguyễn Việt Tiến	21/07/2007	10D	5.6	7.2	3.4			
40	K100436	Vũ Tuấn Tú	23/07/2007	10D	6.4	4.4	3.6			
41	K100441	Phạm Thanh Tùng	03/10/2007	10D	3.4	5.35	6.4			
42	K100442	Nguyễn Thị Tươi	01/09/2007	10D	5	6.4	2.4			
43	K100444	Nguyễn Trọng Tuyền	13/07/2007	10D	3.8	5.1	3.2			
44	K100454	Vương Xuân Thiên Việt	20/08/2007	10D	4.6	5.4	3.6			
Điểm trung bình				10D	4.84	5.81	4.07			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100004	Chữ Phương Anh	28/03/2007	10D1	6.4	4.65	7.2			
2	K100005	Đặng Thìn Tuấn Anh	21/03/2007	10D1	5.6	6.35	4.8			
3	K100017	Ngô Hoàng Anh	18/01/2007	10D1	6	5.2	4.2			
4	K100019	Nguyễn Diệu Anh	13/03/2007	10D1	4.6	5.7	5.6			
5	K100040	Nguyễn Việt Anh	27/02/2007	10D1	5	6.15	7.8			
6	K100041	Phạm Đức Anh	04/09/2007	10D1	7.2	6.7	8.2			
7	K100043	Phạm Hà Anh	12/12/2007	10D1	4.6	5.7	9.2			
8	K100060	Nguyễn Hồng Ánh	30/09/2007	10D1	6.8	7.45	7.6			
9	K100064	Phạm Hồng Anh	07/04/2007	10D1	5.8	6.2	8.4			
10	K100077	Nguyễn Mai Phương Chi	20/11/2007	10D1	4.4	5.35	5.6			
11	K100078	Trần Hà Linh Chi	02/10/2007	10D1	4.6	4.65	6.4			
12	K100083	Nguyễn Mạnh Cường	13/10/2007	10D1	5	6.9	8			
13	K100105	Trần Anh Đức	06/10/2007	10D1	4.2	5.6	4.6			
14	K100109	Trần Thị Mai Dung	27/02/2007	10D1	7	6.5	6			
15	K100113	Nguyễn Hữu Dũng	29/10/2007	10D1	6.4	6.45	3.8			
16	K100124	Hoàng Tùng Dương	20/10/2007	10D1	4	5.25	6.6			
17	K100128	Đinh Nguyễn Bảo Duy	25/09/2007	10D1	5.8	6.25	7.2			
18	K100135	Phạm Văn Duy	07/09/2007	10D1	6	4.8	6.4			
19	K100137	Ngô Hương Giang	17/10/2007	10D1	6.8	6.8	8.6			
20	K100147	Phạm Nguyệt Hà	18/12/2007	10D1	6	6	7.6			
21	K100176	Phùng Quốc Hiếu	15/08/2007	10D1	5.2	4	3.6			
22	K100196	Lê Đình Duy Hưng	25/05/2007	10D1	5.2	6	5.8			
23	K100201	Đàm Thị Thu Hương	15/05/2007	10D1	4.8	5.1	8.2			
24	K100207	Nguyễn Văn Huy	20/10/2007	10D1	7	6.85	4.6			
25	K100214	Nguyễn Thị Thanh Huyền	26/11/2007	10D1	5.2	5.85	7.6			
26	K100242	Ngô Đoàn Hương Linh	26/06/2007	10D1	6.4	8.15	8.8			
27	K100254	Vương Hà Linh	21/09/2007	10D1	7.4	5	6.2			
28	K100264	Phạm Quang Long	26/11/2007	10D1	5	7.7	5.4			
29	K100277	Vũ Khánh Ly	23/07/2007	10D1	2.6	7	6			
30	K100283	Nguyễn Tiến Mạnh	20/02/2007	10D1	5	6.6	4.6			
31	K100291	Dương Nguyệt Minh	13/10/2007	10D1	5.6	5.5	5.4			
32	K100298	Lê Thị Trà My	01/11/2007	10D1	4.4	7.25	8.2			
33	K100304	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	31/10/2007	10D1	5.6	6.1	6			
34	K100314	Lê Hồng Ngọc	21/07/2007	10D1	6.4	8	7.8			
35	K100327	Lê Thị Bảo Nhi	09/12/2007	10D1	5	7.2	6.2			
36	K100332	Vũ Phương Nhung	14/09/2007	10D1	6.4	9	7.8			
37	K100342	Nguyễn Hạnh Phương	10/08/2007	10D1	6.2	8.3	7			
38	K100350	Đỗ Hồng Quang	29/12/2007	10D1	3.8	6.7	4.4			
39	K100353	Nguyễn Văn Quang	22/10/2007	10D1	5.2	6.7	7			
40	K100360	Nguyễn Chúc Quỳnh	08/03/2007	10D1	5.4	8	6.6			
41	K100381	Ngô Ngọc Phương Thảo	01/03/2007	10D1	4.8	7.5	8.6			
42	K100391	Đỗ Minh Thư	18/07/2007	10D1	5.8	6	6.2			
43	K100399	Vương Thị Thủy	05/11/2007	10D1	4.8	6	7.4			
44	K100401	Nguyễn Ngọc Tiến	20/11/2007	10D1	6.2	7.2	7.2			
45	K100402	Nguyễn Văn Tiến	15/02/2007	10D1	4.4	6	4.6			
46	K100410	Ngô Thị Thủy Trang	04/01/2007	10D1	4.6	6.5	2.8			
47	K100423	Trần Nguyễn Đức Triệu	20/07/2007	10D1	4.8	6.95	3.6			
48	K100433	Phạm Anh Tú	13/06/2007	10D1	6.8	5.55	4			
49	K100450	Tạ Khánh Vân	02/02/2007	10D1	4	5.2	4.2			
Điểm trung bình				10D1	5.43	6.34	6.32			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100006	Đỗ Lý Hải Anh	19/04/2007	10D2	4.4	5.45	5.8			
2	K100007	Đoàn Mai Anh	19/02/2007	10D2	7.6	6.86	5.2			
3	K100013	Lê Hoàng Anh	25/06/2007	10D2	3.8	8.45	5.2			
4	K100014	Lê Phương Anh	08/06/2007	10D2	3.8	5.35	7.6			
5	K100048	Phùng Phương Anh	28/07/2007	10D2	5	5.4	6.2			
6	K100057	Trần Thị Vân Anh	13/05/2007	10D2	4.4	5.4	6			
7	K100071	Nguyễn Thị Ngọc Bích	30/11/2007	10D2	8.4	5.65	6.2			
8	K100072	Đào Duy Biên	25/11/2007	10D2	6.4	4.85	7			
9	K100076	Ngô Quỳnh Chi	17/12/2007	10D2	5.8	4.9	5.4			
10	K100116	Nguyễn Tiến Dũng	07/08/2007	10D2	7.2	5.75	7.6			
11	K100119	Nguyễn Văn Dũng	09/11/2007	10D2	9.6	4.25	7.2			
12	K100151	Quách Thị Hải	27/07/2007	10D2	6.2	6.65	5.8			
13	K100152	Nguyễn Thị Hằng	26/10/2007	10D2	7	6.1	5.8			
14	K100153	Nguyễn Thu Hằng	04/01/2007	10D2	3.4	7.35	5.8			
15	K100159	Ngô Thị Thu Hiền	30/10/2007	10D2	6.6	7.2	4.4			
16	K100163	Tạ Thị Thanh Hiền	06/07/2007	10D2	7.6	7.4	6.6			
17	K100175	Nguyễn Trung Hiếu	06/08/2007	10D2	5.4	5.25	5.4			
18	K100191	Lương Xuân Tuấn Hùng	25/10/2007	10D2	4.2	6.65	4.4			
19	K100200	Vương Xuân Hưng	22/09/2007	10D2	5.8	6.15	6.4			
20	K100206	Nguyễn Quang Huy	19/01/2007	10D2	4	4.85	5			
21	K100218	Nguyễn Hiếu Khang	05/01/2007	10D2	5.4	5.95	4			
22	K100230	Vương Bảo Lâm	12/06/2007	10D2	3	5.8	4.8			
23	K100231	Cô Thị Lan	24/08/2007	10D2	2.8	5	4.6			
24	K100248	Nguyễn Việt Linh	31/08/2007	10D2	6.6	7.4	4.8			
25	K100256	Nguyễn Kiều Loan	15/05/2007	10D2	8	7	6			
26	K100257	Vương Thị Phương Loan	28/11/2007	10D2	6	6	7.2			
27	K100272	Nguyễn Thị Cẩm Ly	23/04/2007	10D2	4	6.6	3.4			
28	K100287	Phan Huy Mạnh	04/03/2007	10D2	4.8	6.6	8.6			
29	K100290	Đỗ Nhật Minh	14/06/2007	10D2	3.8	7	5.6			
30	K100296	Phạm Bình Minh	06/07/2007	10D2	9	4.2	6			
31	K100303	Nguyễn Thành Nam	30/06/2007	10D2	6.4	4.8	6.6			
32	K100310	Trần Phương Ngân	18/11/2007	10D2	5.8	7.5	6.6			
33	K100315	Nguyễn Bảo Ngọc	21/04/2007	10D2	4.8	6.5	6.8			
34	K100318	Vũ Hồng Ngọc	02/09/2007	10D2	7.8	8.2	6.8			
35	K100329	Nguyễn Hà Nhi	02/11/2007	10D2	6.8	5.65	9.2			
36	K100336	Lê Quang Phong	13/10/2007	10D2	6.8	5.1	7.2			
37	K100345	Vũ Hà Phương	29/01/2007	10D2	4.6	7.6	6.4			
38	K100352	Nguyễn Như Quang	03/05/2007	10D2	6.6	6.35	5.6			
39	K100356	Vương Minh Quang	14/09/2007	10D2	3.2	5.5	6			
40	K100362	Nguyễn Xuân Quỳnh	24/08/2007	10D2	7.2	7.5	5.4			
41	K100370	Nguyễn Ngọc Tâm	22/09/2007	10D2	6.4	7	4.6			
42	K100384	Nguyễn Thị Phương Thảo	26/07/2007	10D2	4.8	7	6.8			
43	K100393	Nguyễn Mai Thu	29/10/2007	10D2	6.8	7.2	6.8			
44	K100407	Hoàng Phạm Thủy Trâm	30/09/2007	10D2	7.6	6.85	5.6			
45	K100431	Lê Quốc Trọng	07/06/2007	10D2	6	7.15	8.4			
46	K100446	Lưu Anh Tuyết	05/09/2007	10D2	7.6	7.7	8.4			
47	K100462	Lê Thị Thanh Xuân	22/10/2007	10D2	7	6.1	7			
48	K100466	Nguyễn Thị Bảo Yên	29/11/2007	10D2	4.6	5.2	4.8			
Điểm trung bình				10D2	5.85	6.26	6.1			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100008	Đông Quỳnh Anh	12/11/2007	10D3	7.4	6.85	7.8			
2	K100010	Hoàng Thu Anh	05/04/2007	10D3	5	5.65	6			
3	K100042	Phạm Duy Anh	10/04/2007	10D3	6	5.8	6.8			
4	K100045	Phan Quỳnh Anh	23/06/2007	10D3	5.8	8.7	5.4			
5	K100046	Phan Thị Minh Anh	20/02/2007	10D3	5.8	7.3	4			
6	K100049	Phương Thị Trâm Anh	11/09/2007	10D3	4.2	6.35	4.8			
7	K100052	Trần Hà Anh	19/05/2007	10D3	4	6.9	7.4			
8	K100058	Bùi Hồng Anh	20/10/2007	10D3	6.8	6.4	4.8			
9	K100069	Nguyễn Việt Bảo	18/03/2007	10D3	5.6	5.75	5.6			
10	K100080	Nguyễn Xuân Chinh Chinh	18/11/2007	10D3	3.8	4.4	3.4			
11	K100106	Nguyễn Anh Dung	22/10/2007	10D3	5.4	6	4.2			
12	K100110	Hoàng Hữu Dũng	09/06/2007	10D3	5.6	4.65	4.6			
13	K100118	Nguyễn Tuấn Dũng	27/11/2007	10D3	5.8	6.5	2.4			
14	K100123	Hoàng Ngọc Đông Dương	09/03/2007	10D3	5	5.15	4.2			
15	K100127	Bùi Quang Duy	14/11/2007	10D3	7	5.5	3.8			
16	K100146	Nguyễn Thu Hà	10/08/2007	10D3	5	3.9	4.6			
17	K100148	Trần Thu Hà	07/11/2006	10D3	3.6	6	2.2			
18	K100154	Đoàn Văn Hạnh	22/06/2007	10D3	5.2	5.1	4.2			
19	K100162	Nguyễn Thị Thúy Hiền	29/11/2007	10D3	4.4	7.25	2.8			
20	K100167	Nguyễn Văn Hiệp	09/05/2007	10D3	7.4	6.3	5			
21	K100178	Vương Văn Ngọc Hiệu	24/10/2006	10D3	8	6	3.8			
22	K100181	Nguyễn Thanh Hoa	20/05/2007	10D3	5	6.6	4.2			
23	K100210	Vương Ngọc Huy	04/10/2007	10D3	7.6	5.2	4.4			
24	K100225	Nguyễn Trung Kiên	28/12/2007	10D3	5.4	2.95	2.6			
25	K100233	Trương Ngọc Lan	10/08/2007	10D3	4.4	5.9	4.4			
26	K100238	Dương Hoàng Khánh Linh	16/03/2007	10D3	6.6	7.1	5.8			
27	K100250	Phùng Vương Linh	17/04/2007	10D3	5.8	7.9	7.2			
28	K100253	Vương Diệu Linh	28/09/2007	10D3	4.8	6.6	2.6			
29	K100263	Nguyễn Tiến Long	23/11/2007	10D3	5.2	6	4.6			
30	K100278	Nguyễn Như Mai	24/10/2007	10D3	2.4	6.5	4.2			
31	K100279	Nguyễn Thanh Mai	17/08/2007	10D3	4.4	7	3.6			
32	K100284	Nguyễn Tiến Mạnh	22/01/2007	10D3	6.4	7	3.6			
33	K100300	Phan Huyền My	30/11/2007	10D3	5.2	7.25	6			
34	K100313	Hoàng Như Ngọc	01/09/2007	10D3	-1	-1	-1			
35	K100316	Nguyễn Minh Ngọc	30/03/2007	10D3	5	6.75	3.8			
36	K100319	Hoàng Ngọc Khôi Nguyên	06/10/2007	10D3	3.8	5.85	2.8			
37	K100347	Lưu Đỗ Anh Quân	06/11/2007	10D3	5.2	5.1	4			
38	K100354	Nguyễn Văn Quang	29/01/2007	10D3	7.4	5.1	6.8			
39	K100361	Nguyễn Thị Như Quỳnh	14/08/2007	10D3	4.2	7.6	4			
40	K100377	Nguyễn Quang Thành	07/04/2007	10D3	7	6.85	6.2			
41	K100383	Nguyễn Thị Phương Thảo	21/10/2007	10D3	5.2	7.25	3.6			
42	K100409	Lưu Quỳnh Trang	11/10/2007	10D3	2.8	5.75	2.6			
43	K100421	Trần Hữu Trí	10/12/2007	10D3	6	6.6	5.8			
44	K100428	Nguyễn Đức Trường	26/03/2007	10D3	4.2	5.85	6.4			
45	K100449	Nguyễn Nhã Uyên	22/09/2007	10D3	4	7.4	4.2			
46	K100461	Lê Minh Xuân	06/02/2007	10D3	6.4	4.9	3.4			
Điểm trung bình				10D3	5.36	6.17	4.55			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100021	Nguyễn Hà Anh	03/10/2007	10D4	5.8	7	5			
2	K100036	Nguyễn Thị Vân Anh	29/11/2007	10D4	5.4	4.6	5.8			
3	K100056	Trần Thị Hoàng Anh	09/12/2007	10D4	5.4	5.35	4.2			
4	K100059	Lê Ngọc Ánh	05/10/2007	10D4	6.6	5.3	6			
5	K100095	Nguyễn Tiến Đạt	17/08/2007	10D4	8.2	6.15	7.4			
6	K100107	Nguyễn Thuỳ Dung	30/11/2007	10D4	2.4	3.55	4.4			
7	K100126	Trần Tùng Dương	29/12/2007	10D4	5.2	5.15	2.2			
8	K100136	Cánh Thị Lệ Giang	31/08/2006	10D4	5.8	5.25	3.8			
9	K100141	Nguyễn Thị Hương Giang	13/07/2007	10D4	4.8	7.7	4.8			
10	K100142	Nguyễn Thúy Giang	06/11/2007	10D4	4.4	4	5.4			
11	K100143	Vũ Phan Giang	17/07/2007	10D4	3.6	7.8	2.4			
12	K100155	Lê Vũ Hồng Hạnh	12/09/2007	10D4	6.6	7	5.4			
13	K100166	Nguyễn Doãn Hiệp	08/11/2007	10D4	5	6	3.8			
14	K100182	Nguyễn Thị Thanh Hoa	24/09/2007	10D4	5.8	4.9	3.6			
15	K100188	Hoàng Thị Mây Hồng	31/01/2007	10D4	5.2	6.15	5.4			
16	K100199	Trần Khánh Hưng	02/09/2007	10D4	4.8	3.3	5			
17	K100209	Trương Văn Huy	30/04/2007	10D4	4.4	3.3	4.6			
18	K100211	Lê Thị Thanh Huyền	20/09/2007	10D4	4.6	4.55	3			
19	K100212	Nguyễn Cao Thương Huyền	02/02/2007	10D4	7.8	6.95	4.4			
20	K100236	Đinh Nguyễn Ngọc Linh	10/07/2007	10D4	4.2	6.2	2.6			
21	K100237	Đỗ Nguyễn Khánh Linh	28/10/2007	10D4	6.4	5.4	4.6			
22	K100251	Trần Thị Khánh Linh	11/03/2007	10D4	5.2	5.4	6.2			
23	K100260	Nguyễn Đức Bảo Long	22/10/2007	10D4	7.2	5.5	5.4			
24	K100268	Phạm Thị Lương	22/10/2007	10D4	4.6	5.5	3.8			
25	K100280	Phan Lê Chi Mai	04/07/2007	10D4	6.8	7	4.8			
26	K100282	Lê Duy Mạnh	28/02/2007	10D4	6	6	2.4			
27	K100292	Lê Thị Thu Minh	18/08/2007	10D4	5.6	6.25	3			
28	K100301	Lê Hoài Nam	22/10/2007	10D4	6	6.35	2.4			
29	K100305	Trần Thanh Nga	04/09/2007	10D4	6.2	7	2.6			
30	K100324	Nguyễn Long Nhật	04/11/2007	10D4	5.2	5	2.8			
31	K100338	Nguyễn Trường Phúc	09/08/2007	10D4	7.8	5.6	4.2			
32	K100379	Nguyễn Tuấn Thành	29/08/2007	10D4	6.8	6.5	4.6			
33	K100380	Đỗ Thị Thảo	19/03/2007	10D4	4	6.5	6			
34	K100387	Nguyễn Văn Thịnh	21/10/2007	10D4	5.8	7.5	3.6			
35	K100388	Đào Đức Thông	14/10/2007	10D4	7.2	6.7	6.4			
36	K100408	Bùi Huyền Trang	13/08/2007	10D4	3.4	5	5			
37	K100413	Nguyễn Thị Phương Trang	06/04/2007	10D4	6	7.1	5.2			
38	K100416	Nguyễn Thu Trang	08/07/2007	10D4	5.2	7	6			
39	K100424	Phùng Thị Tuyết Trinh	11/10/2007	10D4	4.8	4.65	4.8			
40	K100430	Nguyễn Văn Trường	01/11/2007	10D4	4	3.25	3.6			
41	K100435	Trương Minh Tú	18/09/2007	10D4	6.6	6.4	7.4			
42	K100451	Nguyễn Tường Vi	05/11/2007	10D4	6.6	5.25	5.2			
43	K100464	Nguyễn Thị Thanh Xuân	09/01/2006	10D4	3.6	2.35	3.6			
44	K100465	Đỗ Thị Hải Yến	25/11/2007	10D4	4.2	7.2	4.8			
45	K100468	Trương Thị Hải Yến	25/09/2007	10D4	6.2	6.1	5.2			
Điểm trung bình				10D4	5.5	5.7	4.51			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100022	Nguyễn Minh Anh	23/11/2007	10D5	3.6	5.95	2.6			
2	K100028	Nguyễn Quỳnh Anh	05/01/2007	10D5	4.8	6.4	6			
3	K100032	Nguyễn Thị Hải Anh	11/11/2007	10D5	6.8	9.25	5			
4	K100044	Phạm Lan Anh	01/04/2007	10D5	5.6	6.2	6.2			
5	K100051	Tạ Duy Anh	31/03/2007	10D5	5.4	4.65	3.6			
6	K100063	Nguyễn Việt Anh	23/06/2007	10D5	4.6	6.6	1.2			
7	K100067	Vũ Thị Ngọc Anh	20/03/2007	10D5	6.4	5.1	3.2			
8	K100070	Hà Thị Bích	03/12/2007	10D5	2.8	6.7	2.4			
9	K100075	Đặng Minh Châu	24/04/2007	10D5	4	5.95	3.8			
10	K100087	Lê Minh Đăng	01/11/2007	10D5	6	4.55	2.8			
11	K100089	Phạm Hoàng Hải Đăng	27/06/2007	10D5	3.2	5.85	5.2			
12	K100092	Đặng Quốc Đạt	02/06/2007	10D5	6.8	4.3	2.6			
13	K100112	Ngô Chí Dũng	29/06/2007	10D5	2.8	3.75	4.4			
14	K100120	Trần Tiên Dũng	10/05/2007	10D5	6.2	6.9	5.6			
15	K100134	Nguyễn Văn Duy	11/09/2007	10D5	7.6	4.65	4			
16	K100145	Đỗ Thị Hà	10/08/2007	10D5	3.8	4.8	5.2			
17	K100156	Vũ Thị Phương Hào	24/05/2007	10D5	5.4	7.4	4.6			
18	K100171	Ngô Trung Hiếu	04/04/2007	10D5	5.4	6.75	4			
19	K100177	Vương Văn Hiệu	16/03/2007	10D5	6	6	2.8			
20	K100185	Nguyễn Thị Học	16/11/2007	10D5	3.8	4.5	4			
21	K100190	Trần Kim Huệ	20/09/2007	10D5	6.8	4.35	3.4			
22	K100221	Lưu Vũ Anh Khôi	22/01/2007	10D5	9	5.95	5.4			
23	K100228	Nguyễn Ngọc Bảo Lâm	21/02/2007	10D5	7.4	5.9	3.8			
24	K100252	Vũ Thùy Linh	18/11/2007	10D5	4.6	5.6	4.2			
25	K100262	Nguyễn Thành Long	15/10/2007	10D5	6.8	5.5	5			
26	K100265	Lê Trung Lương	07/01/2007	10D5	5.2	5	3.2			
27	K100271	Nguyễn Khánh Ly	17/03/2007	10D5	5.4	6	4			
28	K100281	Lê Đức Mạnh	24/10/2007	10D5	4.2	6	2			
29	K100289	Trần Duy Mạnh	08/02/2007	10D5	5.6	5.5	3			
30	K100293	Nguyễn Hồng Minh	16/05/2007	10D5	5.4	6	4.6			
31	K100326	Lê Quỳnh Nhi	20/09/2007	10D5	6	7.6	4.4			
32	K100337	Nguyễn Hoàng Phúc	29/10/2007	10D5	7.6	6.15	4.8			
33	K100343	Nguyễn Hoài Phương	17/11/2007	10D5	6	7.2	3.8			
34	K100344	Nguyễn Thị Thu Phương	15/03/2007	10D5	6.8	5.9	4.4			
35	K100363	Phạm Như Quỳnh	26/07/2007	10D5	8	6	2.8			
36	K100365	Nguyễn Như Sơn	18/04/2007	10D5	7.2	6.5	2.8			
37	K100366	Trần Châu Sơn	18/06/2007	10D5	6.2	5	3.6			
38	K100375	Vũ Hồng Thanh	14/11/2007	10D5	5.6	5	5			
39	K100385	Trần Phương Thảo	18/01/2007	10D5	6.2	6.1	6.2			
40	K100396	Nguyễn Thị Thúy	04/08/2007	10D5	8.2	7.2	8			
41	K100405	Nguyễn Khánh Toàn	20/05/2007	10D5	6	6	2.4			
42	K100414	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	19/10/2007	10D5	6	3.5	8.6			
43	K100415	Nguyễn Thị Thu Trang	27/12/2007	10D5	6.2	6.25	6.6			
44	K100434	Phạm Ngọc Tú	27/12/2007	10D5	7	4.2	4.4			
45	K100447	Hoàng Thị Thu Uyên	03/02/2007	10D5	4.6	4.35	5.2			
46	K100456	Hoàng Công Vương	12/10/2007	10D5	7.2	5.3	3			
Điểm trung bình				10D5	5.79	5.75	4.21			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100002	Bùi Trần Đức Anh	03/09/2007	10D6	7.4	7.95	5.4			
2	K100026	Nguyễn Phương Anh	02/09/2007	10D6	2	4.55	5.2			
3	K100031	Nguyễn Thế Việt Anh	28/03/2007	10D6	4.8	5.25	3.6			
4	K100035	Nguyễn Thị Vân Anh	25/09/2007	10D6	3.8	4.5	4.2			
5	K100037	Nguyễn Thị Vân Anh	31/01/2007	10D6	6	8.65	3.6			
6	K100047	Phan Tuấn Anh	02/11/2007	10D6	4.2	5.45	4.4			
7	K100055	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	30/04/2007	10D6	4.8	7.65	7.6			
8	K100061	Nguyễn Thị Ngọc Anh	06/10/2007	10D6	4.4	5.3	1.8			
9	K100065	Phạm Thị Ngọc Anh	05/05/2007	10D6	3.2	6.1	4.8			
10	K100066	Trần Thị Nguyệt Ánh	13/02/2007	10D6	6	7.65	4.6			
11	K100074	Bùi Ngọc Minh Châu	18/06/2007	10D6	5	4.55	4.4			
12	K100085	Nguyễn Văn Cường	01/02/2007	10D6	4	4.55	2			
13	K100117	Nguyễn Tiến Dũng	18/02/2007	10D6	4.2	7.35	3.6			
14	K100129	Đoàn Ngọc Duy	11/09/2007	10D6	5.8	6.9	1.6			
15	K100139	Nguyễn Thị Giang	02/01/2007	10D6	5.6	7.95	5.4			
16	K100140	Nguyễn Thị Hương Giang	06/03/2007	10D6	5	7.6	2.8			
17	K100144	Đỗ Mạnh Hà	31/07/2007	10D6	9.4	7.4	7.2			
18	K100158	Đặng Thị Thanh Hiền	20/11/2007	10D6	4.2	6.4	2			
19	K100160	Nguyễn Thị Hiền	02/11/2007	10D6	5.8	6.65	2.6			
20	K100173	Nguyễn Minh Hiếu	09/12/2007	10D6	6.2	7.75	3.6			
21	K100174	Nguyễn Minh Hiếu	12/03/2007	10D6	7	5.85	3.8			
22	K100180	Nguyễn Quỳnh Hoa	14/05/2007	10D6	5.2	6.5	5.6			
23	K100184	Vũ Huy Hoàng	29/03/2007	10D6	7.6	7.95	3.4			
24	K100186	Đặng Thị Thủy Hồng	17/03/2007	10D6	6	8.5	2.8			
25	K100197	Nguyễn Duy Hưng	19/03/2007	10D6	5.2	4.9	5.2			
26	K100215	Nguyễn Thu Huyền	16/01/2007	10D6	4	5.4	5.6			
27	K100216	Nguyễn Thu Huyền	24/12/2007	10D6	5	5.3	5			
28	K100219	Trần Quốc Khánh	25/02/2007	10D6	3.4	4.6	3.8			
29	K100226	Nguyễn Tiên Lai	15/01/2007	10D6	4.8	7.2	4.8			
30	K100227	Ngô Huy Lâm	13/10/2007	10D6	3.8	6	2.6			
31	K100244	Nguyễn Phương Linh	21/09/2007	10D6	4	5.6	3			
32	K100259	Đào Việt Tâm Long	23/11/2007	10D6	6.6	7.7	7.2			
33	K100261	Nguyễn Nhật Long	04/04/2007	10D6	6.4	6.5	6.2			
34	K100276	Phan Khánh Ly	13/10/2007	10D6	7	6.7	3.4			
35	K100294	Nguyễn Huy Minh	13/11/2007	10D6	3.6	6.5	6.2			
36	K100307	Đặng Thúy Ngân	04/07/2007	10D6	6.2	7.5	3.6			
37	K100309	Nguyễn Thị Thủy Ngân	01/04/2007	10D6	4	4	2.2			
38	K100320	Nguyễn Văn Nguyên	26/12/2007	10D6	8.2	5.2	7			
39	K100330	Nguyễn Yên Nhi	01/01/2007	10D6	4.8	6.3	8			
40	K100389	Nguyễn Thị Hoài Thu	08/08/2007	10D6	6.2	7	6.2			
41	K100398	Nguyễn Thu Thùy	11/12/2007	10D6	5.8	6.4	4			
42	K100417	Phan Thị Thùy Trang	26/05/2007	10D6	2.6	7.2	4.4			
43	K100418	Tạ Thị Thùy Trang	13/03/2007	10D6	5.6	7	4.8			
44	K100439	Nguyễn Kiêm Tùng	25/12/2007	10D6	3.4	5.4	3.6			
45	K100445	Trần Thị Thanh Tuyền	28/12/2007	10D6	4.8	5.9	3.4			
46	K100458	Nguyễn Hà Vy	16/03/2007	10D6	4.4	6.9	4.4			
47	K100459	Phạm Yên Vy	03/09/2007	10D6	3.2	8.45	5.8			
Điểm trung bình				10D6	5.12	6.44	4.39			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K100001	Nguyễn Huy An	31/08/2007	10D7	6.8	5.75	5.4			
2	K100003	Cao Hoàng Anh	14/09/2007	10D7	6.2	5.6	5.4			
3	K100023	Nguyễn Minh Anh	27/05/2007	10D7	3.8	4	2.8			
4	K100025	Nguyễn Phan Anh	31/07/2007	10D7	5.4	4.35	6.2			
5	K100033	Nguyễn Thị Lan Anh	04/03/2007	10D7	6.8	7.35	3.6			
6	K100038	Nguyễn Việt Anh	19/08/2007	10D7	5.2	5.65	6.6			
7	K100050	Tạ Đức Anh	22/01/2007	10D7	5.6	5.1	4			
8	K100081	Nguyễn Thành Công	09/02/2007	10D7	6.8	5.45	3.4			
9	K100086	Lại Nguyễn Hoàng Đại	14/03/2007	10D7	6	5.6	3			
10	K100096	Nguyễn Tiến Đạt	24/08/2007	10D7	6.6	5.45	3.4			
11	K100098	Trần Dương Tuấn Đạt	17/12/2007	10D7	4.8	5.35	2.8			
12	K100125	Nguyễn Thùy Dương	11/06/2007	10D7	4	4.7	5			
13	K100138	Nguyễn Hương Giang	04/09/2007	10D7	4.8	6.95	6.6			
14	K100157	Nguyễn Ngọc Hậu	15/01/2007	10D7	5.8	5.5	2.6			
15	K100165	Ngô Văn Hiệp	05/08/2007	10D7	3	4.65	3			
16	K100170	Hà Đức Hiếu	25/03/2007	10D7	9.6	6.75	9.6			
17	K100187	Đỗ Thị Thanh Hồng	05/02/2007	10D7	6.2	7.7	3.6			
18	K100192	Nguyễn Huy Hùng	30/10/2007	10D7	6	5.1	5.2			
19	K100193	Nguyễn Khắc Hùng	17/07/2007	10D7	4.6	4.6	3.2			
20	K100198	Nguyễn Tuấn Hưng	28/08/2007	10D7	6.6	5.65	5			
21	K100202	Nguyễn Mai Hương	20/04/2007	10D7	2.6	4.4	4.4			
22	K100213	Nguyễn Thị Minh Huyền	27/11/2007	10D7	3.2	5.4	3.2			
23	K100217	Phạm Phương Huyền	11/02/2007	10D7	4.8	7.85	3.2			
24	K100223	Đặng Thị Kiêm	17/04/2007	10D7	5.2	7.2	6.6			
25	K100247	Nguyễn Trúc Linh	09/02/2007	10D7	3.8	4.85	3.8			
26	K100266	Nguyễn Thị Lương	15/11/2007	10D7	6.4	6.25	3			
27	K100273	Nguyễn Thị Kiều Ly	21/09/2007	10D7	5.8	6	6			
28	K100275	Phạm Trà Ly	05/12/2007	10D7	6.8	6.5	4			
29	K100285	Phạm Chí Mạnh	01/10/2007	10D7	3.8	7.5	6.2			
30	K100295	Nguyễn Quang Minh	03/06/2007	10D7	3.8	5.75	3.8			
31	K100308	Đỗ Nguyễn Thiên Ngân	27/06/2007	10D7	4.6	8.7	2.4			
32	K100321	Trần Bảo Nguyên	16/01/2007	10D7	4.4	6.5	3.8			
33	K100325	Nguyễn Quang Nhật	08/03/2007	10D7	4.6	4.8	3.2			
34	K100328	Lưu Thảo Nhi	17/06/2007	10D7	6	6.15	5.4			
35	K100348	Nguyễn Anh Quân	18/12/2007	10D7	7.4	4.3	2.2			
36	K100364	Hoàng Thanh Sơn	23/11/2007	10D7	6.2	7	3			
37	K100369	Đặng Đức Tâm	04/12/2007	10D7	7.6	5.25	2.8			
38	K100374	Trương Đức Thắng	07/04/2007	10D7	4	4.5	4.2			
39	K100382	Nguyễn Thị Phương Thảo	07/03/2007	10D7	3.8	7.5	4			
40	K100420	Trịnh Huyền Trang	29/08/2007	10D7	4.4	6	4.6			
41	K100429	Nguyễn Tuấn Trường	24/07/2007	10D7	5.4	4.55	3.4			
42	K100440	Nguyễn Văn Tùng	15/11/2007	10D7	9	3.7	3.6			
43	K100457	Lê Yên Vy	17/05/2007	10D7	6.2	5.15	5			
44	K100467	Nguyễn Thị Hải Yên	30/10/2007	10D7	4.6	6.8	5.8			
Điểm trung bình				10D7	5.43	5.77	4.27			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110001	Nguyễn Trọng Bình An	04/10/2006	11A	2.4			-1	5	
2	K110004	Bùi Quỳnh Anh	24/12/2006	11A	4.2			4.5	5	
3	K110023	Nguyễn Thị Lan Anh	27/01/2006	11A	9			7	9	
4	K110028	Nguyễn Việt Anh	20/06/2006	11A	4.2			4.5	8	
5	K110062	Đỗ Văn Đại	28/10/2006	11A	3.2			2.75	3.25	
6	K110068	Ngô Quang Đạt	03/08/2006	11A	5			5.5	6.75	
7	K110073	Phan Tiên Đạt	13/11/2006	11A	2.4			4	5.5	
8	K110077	Hoàng Hữu Đức	28/11/2006	11A	3.4			4.75	4	
9	K110081	Trần Việt Đức	23/09/2006	11A	3.2			4	5	
10	K110089	Nguyễn Tiến Dũng	04/10/2006	11A	4			3.75	5.25	
11	K110132	Nguyễn Hoàng Hiệp	05/11/2006	11A	4.6			5.75	6.5	
12	K110133	Nguyễn Minh Hiệp	27/09/2006	11A	6.2			5.25	6.5	
13	K110166	Nguyễn Văn Hưng	07/01/2006	11A	5.6			4.75	5	
14	K110181	Nguyễn Quang Huy	22/10/2006	11A	7.4			6.25	7.75	
15	K110183	Trịnh Văn Huy	04/09/2006	11A	8.8			6.75	9.75	
16	K110185	Nguyễn Cao Thanh Huyền	22/07/2006	11A	6.6			5.5	-	
17	K110230	Trần Thị Thùy Linh	26/07/2006	11A	3.2			4.75	4	
18	K110231	Nguyễn Thế Lợi	28/10/2006	11A	3.8			5.75	6.75	
19	K110271	Nguyễn Nghĩa Ngọc	26/05/2006	11A	3.8			6.25	7	
20	K110287	Phan Chí Phong	19/12/2006	11A	4			4.25	5	
21	K110298	Hoàng Quốc Quân	25/11/2006	11A	6.2			6	9	
22	K110299	Lê Đức Quân	19/06/2006	11A	7.2			5	6.5	
23	K110324	Nguyễn Hồng Sơn	04/02/2006	11A	7			4.75	6.5	
24	K110327	Trần Xuân Tài	14/10/2006	11A	4.2			3.25	3.75	
25	K110330	Nguyễn Tiên Thiện Tâm	31/12/2006	11A	4.2			3.75	3.25	
26	K110333	Nguyễn Thị Hồng Thắm	23/12/2006	11A	6			4.25	5.75	
27	K110343	Lưu Thị Thu Thảo	11/02/2006	11A	5.6			7.25	5.25	
28	K110378	Trần Xuân Tiên	21/04/2006	11A	7			3	8	
29	K110379	Đỗ Minh Toàn	18/03/2006	11A	3.4			5.75	5.5	
30	K110389	Nguyễn Thị Huyền Trang	01/01/2006	11A	6.4			3.75	4.75	
31	K110393	Nguyễn Thu Trang	28/01/2006	11A	7.4			5	6.25	
32	K110402	Nguyễn Lâm Trinh	01/12/2006	11A	5.4			4.5	6	
33	K110406	Nguyễn Minh Trung	04/06/2006	11A	5			5	4.5	
34	K110411	Bùi Minh Tú	24/02/2006	11A	5.6			6.5	5.75	
35	K110412	Cao Anh Tú	21/03/2006	11A	7.4			6.25	7.25	
36	K110417	Nguyễn Tuấn Tú	27/12/2006	11A	3.6			4.5	3.5	
37	K110420	Hoàng Hữu Tuấn	05/06/2006	11A	4.8			5.25	5.25	
38	K110423	Phạm Đình Tuấn	07/03/2006	11A	-1			3.25	2.25	
39	K110428	Lê Ánh Tuyết	13/01/2006	11A	6.4			5.25	6.5	
40	K110433	Lương Hà Vi	24/05/2006	11A	5			5.5	-	
41	K110435	Lê Hữu Vinh	25/08/2006	11A	5.2			4.25	2.75	
42	K110436	Vương Thành Vinh	30/04/2006	11A	5.6			5	7.75	
43	K110439	Ngô Minh Vũ	10/08/2006	11A	4.2			6.5	2.25	
Điểm trung bình				11A	5.19			4.99	5.69	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110009	Hoàng Thế Anh	31/07/2006	11A1	4.4		4	3.75		
2	K110026	Nguyễn Văn Anh	12/05/2006	11A1	6.6		2.8	4.5		
3	K110031	Trần Thế Anh	22/12/2006	11A1	4.4		5	3		
4	K110046	Nguyễn Đắc Bền	21/10/2006	11A1	3		3.4	2.75		
5	K110047	Bùi An Bình	06/08/2006	11A1	6.8		3.4	5		
6	K110055	Nguyễn Ngọc Chính	18/01/2006	11A1	6.2		5.6	5.5		
7	K110056	Nguyễn Ngô Việt Chung	05/07/2006	11A1	3.6		5.8	3.5		
8	K110058	Đặng Quốc Cường	05/11/2006	11A1	4.6		6.8	4.75		
9	K110059	Nguyễn Tuấn Cường	01/08/2006	11A1	7.8		5	5.25		
10	K110063	Nguyễn Thế Đại	12/06/2006	11A1	5.6		3.8	2.75		
11	K110100	Vũ Mai Duyên	20/01/2006	11A1	4.6		3.2	2		
12	K110131	Tạ Minh Hiền	29/01/2006	11A1	6.2		4.2	3.5		
13	K110151	Trần Ngọc Hoàng	28/07/2006	11A1	7.4		7.4	5.5		
14	K110157	Dương Phi Hùng	25/07/2006	11A1	6		3	4.5		
15	K110170	Trần Nguyễn An Hưng	29/09/2006	11A1	5.6		3.8	3.25		
16	K110175	Nguyễn Thu Hương	01/09/2006	11A1	7.6		7	6.25		
17	K110177	Vương Thị Quỳnh Hương	29/01/2006	11A1	5.6		3.4	3.5		
18	K110178	Hoàng Quang Huy	12/07/2006	11A1	4		4.8	3.5		
19	K110182	Nguyễn Văn Huy	06/07/2006	11A1	4.4		4.4	2.5		
20	K110192	Nguyễn Danh Nam Khánh	28/11/2006	11A1	4.6		4	5		
21	K110195	Vũ Ngọc Khánh	03/02/2006	11A1	4.6		3.8	5		
22	K110232	Phạm Hoàng Long	03/06/2006	11A1	5.2		7.2	4		
23	K110243	Vương Thị Cẩm Ly	03/01/2006	11A1	6.2		3.8	4		
24	K110255	Ngô Đức Anh Nam	23/10/2005	11A1	6.4		5	5		
25	K110260	Dương Thị Diệu Ngân	06/12/2006	11A1	3.6		7	5		
26	K110282	Nguyễn Thị Hồng Nhung	12/11/2006	11A1	8.2		5	6		
27	K110285	Bùi Phương Oanh	15/04/2006	11A1	7		3.4	4		
28	K110322	Ngô Văn Sơn	20/09/2006	11A1	4.4		2	2.5		
29	K110323	Nguyễn Đức Sơn	11/12/2006	11A1	5.4		7.6	6.75		
30	K110354	Vũ Thị Thanh Thảo	08/01/2006	11A1	6.4		4.4	4		
31	K110364	Nguyễn Thị Hoài Thu	06/05/2006	11A1	7.8		4	5.5		
32	K110380	Trần Văn Toàn	26/02/2006	11A1	4.4		9	7.5		
33	K110384	Bùi Ngọc Trang	26/09/2006	11A1	6		3	4.5		
34	K110398	Vũ Quỳnh Trang	24/06/2006	11A1	6.6		7.6	4		
35	K110422	Nguyễn Cao Minh Tuấn	27/08/2006	11A1	5.2		3	5.25		
36	K110425	Vũ Quốc Tuấn	26/11/2006	11A1	4.8		4.6	3.5		
37	K110426	Lương Hoàng Khánh Tùng	15/03/2006	11A1	5.2		5.2	4.75		
38	K110427	Nguyễn Cao Tùng	29/11/2006	11A1	5.6		4	5		
39	K110438	Lưu Vũ	10/10/2006	11A1	6.2		9.2	5		
40	K110446	Lê Ngọc Yến	04/09/2006	11A1	3.8		2	5		
Điểm trung bình				11A1	5.55		4.79	4.41		

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110006	Đỗ Bảo Anh	01/10/2006	11D	5.4	3	4.6			
2	K110007	Đỗ Thị Vân Anh	10/08/2006	11D	3.3	7	2.6			
3	K110014	Ngô Hải Anh	03/09/2006	11D	4	-1	4.8			
4	K110030	Phan Thị Lan Anh	03/03/2006	11D	4	3.25	3.6			
5	K110033	Vương Phương Anh	05/07/2005	11D	3	3.25	2.8			
6	K110034	Đàm Ngọc Anh	15/10/2006	11D	3	4.75	2.8			
7	K110043	Nguyễn Đình Việt Bắc	20/11/2006	11D	3.6	4	3.4			
8	K110054	Phan Trường Chinh	13/05/2006	11D	1.8	4.75	3.8			
9	K110060	Nguyễn Văn Cường	16/07/2006	11D	2.6	3.5	3.8			
10	K110066	Nguyễn Hải Đăng	02/11/2006	11D	2.8	4	3.2			
11	K110079	Nguyễn Trung Đức	01/07/2006	11D	4	4.5	3			
12	K110087	Lê Anh Dũng	10/08/2006	11D	2.2	5	3			
13	K110088	Nguyễn Anh Dũng	23/12/2006	11D	3.6	3	4			
14	K110091	Trần Mạnh Dũng	21/02/2006	11D	2.4	4	3			
15	K110146	Ngô Việt Hoàn	31/08/2006	11D	2.8	5.25	2.8			
16	K110149	Nguyễn Nhân Hoàng	16/06/2006	11D	4.4	4.75	3.4			
17	K110150	Nguyễn Việt Hoàng	13/04/2006	11D	2.6	4.5	6.2			
18	K110158	Ngô Tuấn Hùng	10/03/2006	11D	4.8	4	5.6			
19	K110162	Đàm Vĩnh Hưng	26/02/2006	11D	3	2.75	3			
20	K110167	Nguyễn Văn Ngọc Hưng	06/09/2006	11D	3	2	3			
21	K110199	Nguyễn Ngọc Kiên	29/07/2006	11D	2.8	2.75	2.8			
22	K110200	Phạm Trung Kiên	12/10/2006	11D	5.2	2	5.8			
23	K110210	Nguyễn Mỹ Lệ	06/12/2006	11D	3.6	5.5	3			
24	K110213	Trương Văn Liên	30/01/2006	11D	2.6	4	2.4			
25	K110214	Bùi Thị Khánh Linh	24/07/2006	11D	5.8	2.5	2.6			
26	K110218	Lê Khánh Linh	27/08/2006	11D	3.4	3.75	2.2			
27	K110247	Ngô Quang Mạnh	26/06/2006	11D	5.4	4.25	2.8			
28	K110250	Nguyễn Quang Minh	25/04/2006	11D	-1	2.75	-1			
29	K110252	Vũ Quang Minh	06/08/2006	11D	4.2	3.5	4.6			
30	K110254	Lê Hải Nam	27/08/2006	11D	4	2	3.2			
31	K110257	Nguyễn Văn Nam	08/03/2006	11D	4.8	3.5	4.4			
32	K110261	Nguyễn Kim Ngân	13/12/2005	11D	4	5	3.4			
33	K110294	Nguyễn Thị Phương	09/01/2006	11D	2.6	5	4.6			
34	K110301	Nguyễn Duy Quân	30/10/2006	11D	2.6	2.5	2.6			
35	K110305	Phạm Hữu Minh Quân	02/11/2006	11D	2.8	2	2			
36	K110339	Hà Trung Thành	19/12/2006	11D	2.6	3	4			
37	K110344	Ngô Phương Thảo	09/11/2006	11D	3.4	5.25	4			
38	K110371	Nguyễn Phương Thúy	02/10/2006	11D	2.8	2.5	2.2			
39	K110388	Nguyễn Hồng Trang	23/10/2006	11D	6.4	4	2.4			
40	K110390	Nguyễn Thị Thu Trang	18/06/2006	11D	2.6	7	6			
41	K110409	Nguyễn Thế Trường	05/09/2006	11D	3	5.75	4			
42	K110418	Phạm Anh Tuấn	24/06/2006	11D	4.6	6	3			
43	K110430	Trần Thị Phương Uyên	31/01/2006	11D	2.8	6	2.4			
44	K110449	Nguyễn Thị Yên	02/09/2006	11D	3.6	5.25	3			
Điểm trung bình				11D	3.53	4.02	3.48			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110013	Lê Vũ Việt Anh	17/03/2006	11D1	4.4	2.5	7.2			
2	K110029	Nguyễn Vũ Bá Anh	16/06/2006	11D1	7.4	4.75	6.6			
3	K110057	Nguyễn Anh Ngọc Công	30/08/2006	11D1	4.6	4	6.2			
4	K110082	Hồ Phương Dung	20/06/2006	11D1	6	5.5	5.8			
5	K110094	Nguyễn Bạch Dương	06/11/2006	11D1	5.6	4	4.4			
6	K110096	Thái Bình Dương	05/12/2006	11D1	5.4	5.25	8.2			
7	K110105	Nguyễn Việt Hà	02/08/2006	11D1	5.2	5.5	4.8			
8	K110109	Nguyễn Như Hải	13/03/2006	11D1	5.4	6.5	5			
9	K110118	Trần Thị Hằng	22/09/2006	11D1	6.4	5.75	5.4			
10	K110125	Trương Quang Hậu	13/03/2006	11D1	6.8	5	6.4			
11	K110136	Nguyễn Đức Hiếu	21/05/2006	11D1	2.8	3.5	5.8			
12	K110142	Nguyễn Việt Minh Hiếu	09/11/2006	11D1	2.6	6	4.6			
13	K110145	Nguyễn Thu Hoài	12/07/2006	11D1	4.4	7.25	5			
14	K110165	Nguyễn Hoàn Hưng	06/11/2006	11D1	6.8	3	6.2			
15	K110179	Nguyễn Anh Huy	19/10/2006	11D1	6.2	5.5	5.2			
16	K110205	Bùi Phương Lan	18/11/2006	11D1	6	7.75	9			
17	K110206	Nguyễn Ngọc Lan	20/07/2006	11D1	6	6.25	3.6			
18	K110220	Lưu Khánh Linh	01/07/2006	11D1	7	7.75	6			
19	K110222	Nguyễn Khánh Linh	17/01/2006	11D1	5	3.5	6.2			
20	K110224	Nguyễn Mai Linh	21/05/2006	11D1	4	4	6			
21	K110227	Nguyễn Thị Linh	06/01/2006	11D1	5.6	4.5	5			
22	K110228	Nguyễn Thị Diệu Linh	26/08/2006	11D1	6.8	7.25	4.8			
23	K110245	Nguyễn Ngọc Mai	17/06/2006	11D1	7.2	5	5.6			
24	K110266	Đỗ Thị Minh Ngọc	22/06/2006	11D1	3	4	5.3			
25	K110267	Hoàng Hải Ngọc	27/09/2006	11D1	4.2	1.5	5.4			
26	K110277	Lê Thị Yên Nhi	10/05/2006	11D1	4.8	5	5.2			
27	K110284	Trần Thị Nhung	17/01/2006	11D1	5	6	4.4			
28	K110312	Vương Lê Quyên	21/02/2006	11D1	4.4	7.25	5			
29	K110341	Lưu Thị Thanh Thảo	17/01/2006	11D1	4	5	5.8			
30	K110346	Nguyễn Phương Thảo	07/09/2006	11D1	5	6	5.8			
31	K110351	Nguyễn Thị Phương Thảo	17/11/2006	11D1	6.8	6	6.2			
32	K110355	Vương Thị Thu Thảo	04/06/2006	11D1	3.6	5	5.2			
33	K110361	Lê Thị Hà Thu	15/11/2006	11D1	4.4	6.25	6.4			
34	K110362	Lê Thị Phương Thu	28/04/2006	11D1	5.2	3.5	6			
35	K110366	Trần Anh Thư	01/09/2006	11D1	6.8	6	4.8			
36	K110372	Nguyễn Thanh Thùy	27/04/2006	11D1	3.6	5.75	6.2			
37	K110395	Nguyễn Thùy Trang	29/09/2006	11D1	5.2	2.75	3.6			
38	K110405	Phạm Thanh Trúc	04/11/2006	11D1	5.8	5	6.6			
39	K110431	Trần Thị Thu Uyên	08/06/2006	11D1	3.4	5	4.8			
40	K110442	Nguyễn Thị Yên Vy	15/11/2006	11D1	6	6	4.2			
41	K110444	Đỗ Thị Thanh Xuân	20/04/2006	11D1	6.2	5	6.2			
42	K110447	Ngô Thị Hải Yên	22/05/2006	11D1	4	3.75	7.6			
43	K110448	Nguyễn Hải Yên	27/12/2006	11D1	4	3.75	6			
44	K110451	Phạm Hải Yên	12/07/2006	11D1	4	5	4.2			
Điểm trung bình				11D1	5.16	5.08	5.63			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110010	Lê Công Tuấn Anh	26/07/2006	11D2	2.4	-1	2.4			
2	K110017	Nguyễn Đạt Tú Quang Anh	31/08/2006	11D2	3.8	2.25	3.4			
3	K110036	Nguyễn Hoàng Tuyết Anh	05/01/2006	11D2	4.6	6	2.8			
4	K110039	Nguyễn Thị Ánh	19/12/2006	11D2	6.2	4.25	3.4			
5	K110050	Trần Ngọc Châu	26/03/2006	11D2	5.4	4.75	2.6			
6	K110053	Trần Thị Chiêu	02/04/2006	11D2	5.6	5.25	5			
7	K110065	Đỗ Hải Đăng	02/08/2006	11D2	5	2	3.4			
8	K110085	Hoàng Anh Dũng	30/12/2006	11D2	7	5.25	4.8			
9	K110086	Hoàng Mạnh Dũng	05/03/2006	11D2	4.2	5	4.4			
10	K110090	Phạm Mạnh Dũng	24/12/2006	11D2	5.2	6	6			
11	K110101	Phạm Thu Giang	21/05/2006	11D2	4.8	5.25	4.8			
12	K110102	Phùng Thị Giang	22/04/2006	11D2	7.6	5	5.2			
13	K110104	Nguyễn Thị Thu Hà	22/08/2006	11D2	3.6	3.5	3.2			
14	K110108	Nguyễn Đức Hải	05/02/2006	11D2	1.2	1.75	3.2			
15	K110112	Bùi Thị Minh Hằng	28/01/2006	11D2	4.6	4.25	3.8			
16	K110121	Tạ Hồng Hạnh	19/10/2006	11D2	3.6	4	4			
17	K110139	Nguyễn Minh Hiếu	27/07/2006	11D2	5.6	3.5	4.2			
18	K110140	Nguyễn Văn Hiếu	12/08/2006	11D2	5.4	4	2.6			
19	K110164	Nguyễn Duy Hưng	06/01/2006	11D2	2.8	3	2			
20	K110169	Trần Duy Hưng	11/12/2006	11D2	6	3.75	4.6			
21	K110180	Nguyễn Quang Huy	17/11/2006	11D2	6.4	4.5	4.2			
22	K110193	Nguyễn Thị Minh Khánh	20/09/2006	11D2	5.4	4.5	4.6			
23	K110219	Lương Diệu Khánh Linh	14/08/2006	11D2	5.8	3.5	5.4			
24	K110226	Nguyễn Phương Linh	25/12/2006	11D2	6.6	4	4.6			
25	K110236	Đỗ Khánh Ly	04/10/2006	11D2	4.2	3	3.8			
26	K110237	Nguyễn Khánh Ly	20/02/2006	11D2	2.6	3.5	4			
27	K110241	Trần Hương Ly	14/10/2006	11D2	6.2	4.5	3			
28	K110259	Bùi Thị Thanh Ngân	20/10/2006	11D2	4.2	3.25	3.6			
29	K110291	Hoàng Mai Phương	09/11/2006	11D2	4.8	-1	6			
30	K110292	Lê Thị Thu Phương	17/07/2006	11D2	4.8	2.5	4.6			
31	K110302	Nguyễn Hoàng Quân	17/02/2006	11D2	4	3.75	5			
32	K110311	Đàm Đức Quý	04/06/2006	11D2	6	3.75	5.8			
33	K110314	Bùi Như Quỳnh	06/02/2006	11D2	3.6	3.5	4			
34	K110315	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	13/03/2006	11D2	7	4.5	6.2			
35	K110317	Trần Như Quỳnh	22/07/2006	11D2	5.2	2.75	4.2			
36	K110356	Nguyễn Văn Thi	11/09/2006	11D2	5.6	4.5	3			
37	K110368	Vũ Thị Minh Thư	16/12/2006	11D2	7	2	6.2			
38	K110376	Đặng Quang Tiến	01/02/2006	11D2	4.6	5.25	3			
39	K110385	Bùi Thùy Trang	09/03/2006	11D2	4.8	5	4.2			
40	K110386	Lê Nguyễn Huyền Trang	29/09/2006	11D2	6.6	5.25	5.6			
41	K110392	Nguyễn Thu Trang	07/10/2006	11D2	4	4.5	4.4			
42	K110413	Lê Anh Tú	31/05/2006	11D2	6.6	6.25	4.8			
43	K110434	Nguyễn Hà Vi	18/02/2006	11D2	5.8	5.5	4.6			
44	K110437	Nguyễn Văn Vĩnh	11/01/2006	11D2	4.6	5.25	3			
45	K110443	Lưu Chí Vỹ	06/05/2006	11D2	5.8	5	4.6			
46	K110445	Nguyễn Thị Như Ý	22/09/2006	11D2	5.6	4.75	6			
47	K110452	Trần Thị Hải Yên	20/01/2006	11D2	5.4	6	4.4			
Điểm trung bình				11D2	5.06	4.21	4.23			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110015	Ngô Hoa Anh	04/09/2006	11D3	4.4	5.25	3.2			
2	K110018	Nguyễn Duy Việt Anh	22/12/2006	11D3	3.9	4	2.6			
3	K110024	Nguyễn Thị Ngọc Anh	21/12/2006	11D3	4.6	2.75	3			
4	K110035	Lê Thị Ngọc Ánh	17/06/2006	11D3	5.4	5.5	3.6			
5	K110038	Nguyễn Ngọc Ánh	27/06/2006	11D3	5	6.75	6.2			
6	K110040	Nguyễn Thị Hồng Ánh	04/12/2006	11D3	3.6	2.5	4.4			
7	K110064	Đinh Văn Dân	18/08/2006	11D3	2.2	0.75	3			
8	K110092	Hoàng Thùy Dương	03/09/2006	11D3	4.6	5	2.6			
9	K110106	Quách Thanh Hà	26/12/2006	11D3	5	6	5			
10	K110114	Đỗ Thị Minh Hằng	06/11/2006	11D3	5.2	6.25	5.8			
11	K110117	Phạm Thị Thu Hằng	04/12/2006	11D3	3.6	6.25	3.4			
12	K110119	Đỗ Thị Hồng Hạnh	06/11/2006	11D3	4.2	7.5	6			
13	K110123	Trần Nhật Hào	13/05/2006	11D3	3.8	4.75	3			
14	K110124	Nguyễn Nhân Hậu	02/06/2006	11D3	6.2	5.25	2.6			
15	K110135	Ngô Đức Hiếu	28/06/2006	11D3	3.2	1.75	4.8			
16	K110137	Nguyễn Hữu Hiếu	06/11/2006	11D3	5	4.75	4.6			
17	K110138	Nguyễn Kiêm Hiếu	22/09/2006	11D3	3.6	4	4.2			
18	K110141	Nguyễn Văn Hiếu	20/08/2006	11D3	4	3.5	3.8			
19	K110171	Hoàng Quỳnh Hương	22/02/2006	11D3	4	6.25	3.4			
20	K110187	Nguyễn Thị Thanh Huyền	18/12/2006	11D3	4.6	4.5	4			
21	K110191	Đào Nam Khánh	25/09/2006	11D3	4.8	5	4.2			
22	K110201	Phạm Trung Kiên	17/01/2006	11D3	2.4	4.25	2.6			
23	K110204	Bùi Hương Lan	18/09/2006	11D3	5.2	5.75	7.4			
24	K110207	Nguyễn Thị Ngọc Lan	17/04/2006	11D3	4.6	4.5	5.4			
25	K110221	Ngô Phương Linh	15/08/2006	11D3	3.6	6.25	4.2			
26	K110233	Hà Minh Lương	24/05/2006	11D3	4.2	2	3			
27	K110238	Nguyễn Thị Cẩm Ly	05/10/2006	11D3	2.8	4.25	4			
28	K110239	Phạm Hương Ly	11/04/2006	11D3	4.6	6	3.2			
29	K110268	Hoàng Minh Ngọc	16/07/2006	11D3	5	5.75	4.8			
30	K110270	Nguyễn Khánh Ngọc	12/09/2006	11D3	3.8	4.5	4.3			
31	K110276	Nguyễn Thị Như Nguyệt	05/11/2006	11D3	4.4	3.25	5.4			
32	K110281	Nguyễn Thị Nhung	22/02/2006	11D3	4.4	0	4.6			
33	K110283	Tạ Thị Nhung	05/01/2006	11D3	4.2	4.5	5.2			
34	K110288	Lê Văn Phúc	22/06/2006	11D3	6.4	6	4.4			
35	K110295	Trần Hiếu Phương	01/09/2006	11D3	4	5.5	2.6			
36	K110296	Ngô Hồng Phương	06/09/2006	11D3	7.6	7.75	5.2			
37	K110297	Nguyễn Thị Minh Phương	09/09/2006	11D3	4.8	2.75	3.4			
38	K110307	Ngô Văn Huỳnh Quang	12/08/2006	11D3	2.8	4.75	2.4			
39	K110320	Phan Thị Sen	21/01/2006	11D3	4.8	4	3.2			
40	K110326	Nguyễn Văn Tài	18/11/2006	11D3	3.8	3	2.2			
41	K110337	Nguyễn Văn Thanh	19/04/2006	11D3	3.8	3.75	2.4			
42	K110345	Nguyễn Ngọc Thảo	27/06/2006	11D3	5.6	6	3.2			
43	K110358	Vương Anh Thơ	21/09/2006	11D3	5.4	6.5	3.2			
44	K110369	Trần Minh Thuận	03/11/2006	11D3	4	5.75	3.4			
45	K110387	Ngô Kiều Trang	19/06/2006	11D3	2.6	5	3.4			
46	K110401	Lưu Việt Trinh	24/12/2006	11D3	5.2	5	3.4			
47	K110421	Nguyễn Anh Tuấn	28/10/2006	11D3	6.2	6	4.6			
Điểm trung bình				11D3	4.41	4.7	3.93			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110003	Bùi Nguyễn Việt Anh	25/02/2006	11D4	3.2	3	3.6			
2	K110011	Lê Lan Anh	27/03/2006	11D4	3.6	3.75	3.4			
3	K110016	Nguyễn Công Anh	16/05/2006	11D4	4.4	3.25	3.6			
4	K110025	Nguyễn Tuấn Anh	09/02/2006	11D4	5	4.25	4.4			
5	K110027	Nguyễn Văn Việt Anh	06/01/2006	11D4	6.2	5.25	3.2			
6	K110044	Nguyễn Văn Bắc	23/04/2006	11D4	3.6	4	2.6			
7	K110052	Dương Minh Chiến	30/12/2006	11D4	3.8	4.5	4			
8	K110069	Ngô Tiên Đạt	02/11/2006	11D4	5.8	2.75	3.8			
9	K110070	Nguyễn Tiên Đạt	06/06/2006	11D4	4.8	4.75	3.4			
10	K110074	Nguyễn Thị Diễm	24/10/2006	11D4	4.8	6	3			
11	K110078	Nguyễn Minh Đức	28/07/2006	11D4	3.6	4.25	5.6			
12	K110080	Phan Minh Đức	25/01/2006	11D4	5.6	5	3			
13	K110093	Lê Thị Ánh Dương	07/05/2006	11D4	3.2	4.5	3.4			
14	K110110	Nguyễn Thị Hải	07/11/2006	11D4	4.8	3.25	6.6			
15	K110111	Nguyễn Thị Hải	29/04/2006	11D4	4	4.5	2.6			
16	K110126	Lê Thị Thu Hiền	25/11/2006	11D4	3.4	5.5	6.2			
17	K110127	Nguyễn Lê Anh Hiền	10/08/2006	11D4	4.6	6.5	4.2			
18	K110128	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	04/01/2006	11D4	2.4	4	5			
19	K110130	Phan Thị Thu Hiền	04/05/2006	11D4	3.8	5.5	6.8			
20	K110134	Lưu Ngọc Hiếu	27/07/2006	11D4	5.4	3.75	3.8			
21	K110168	Nguyễn Việt Hưng	23/01/2006	11D4	4.2	3.25	2.4			
22	K110173	Nguyễn Thị Hoài Hương	27/10/2006	11D4	5.2	6	3.4			
23	K110174	Nguyễn Thị Thu Hương	05/10/2006	11D4	5.2	6.5	4.2			
24	K110196	Trần Việt Khoa	07/10/2006	11D4	4.2	5	2.2			
25	K110211	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	19/02/2006	11D4	6	6.75	3.4			
26	K110212	Vương Thị Mỹ Lệ	01/01/2006	11D4	4.4	4	2.8			
27	K110216	Đặng Thùy Linh	16/02/2006	11D4	5.2	7.25	3			
28	K110217	Đinh Thị Diệu Linh	12/12/2006	11D4	5	7.25	3.4			
29	K110223	Nguyễn Mai Linh	02/06/2006	11D4	7	6.5	2.2			
30	K110249	Lưu Quang Minh	10/07/2006	11D4	2.8	3.75	4.4			
31	K110258	Vũ Hồng Nga	15/10/2006	11D4	3.8	1.25	2.8			
32	K110269	Lê Minh Ngọc	21/12/2006	11D4	3.2	2	3.2			
33	K110278	Lưu Linh Nhi	30/12/2006	11D4	2.2	3	2.2			
34	K110286	Lê Nhật Phong	23/12/2006	11D4	6.6	4.25	5.2			
35	K110300	Nguyễn Anh Quân	05/10/2006	11D4	6	5.25	3			
36	K110303	Nguyễn Minh Quân	21/07/2006	11D4	5.8	1.5	3.4			
37	K110313	Nguyễn Văn Quyền	24/01/2006	11D4	5.2	3	3.8			
38	K110328	Đặng Thị Minh Tâm	21/09/2006	11D4	3.8	2.75	4.2			
39	K110338	Đinh Chí Thành	15/05/2006	11D4	4.8	3	2.6			
40	K110340	Ngô Trung Thành	07/05/2006	11D4	5.4	5.25	3			
41	K110348	Nguyễn Phương Thảo	20/09/2006	11D4	3.8	6	4			
42	K110353	Trương Thị Thảo	24/10/2006	11D4	3.4	6.75	3.8			
43	K110357	Nguyễn Việt Thịnh	15/07/2006	11D4	4.8	6	5.6			
44	K110365	Lê Anh Thư	02/11/2006	11D4	4.6	6.5	3.6			
45	K110381	Vũ Bá Tới	22/01/2006	11D4	3.4	4.5	2.2			
46	K110410	Nguyễn Việt Trường	16/04/2006	11D4	5.4	3.75	3.4			
47	K110419	Đặng Anh Tuấn	02/12/2006	11D4	5.8	5.5	6			
48	K110429	Ngô Anh Tuyết	26/05/2006	11D4	6.6	7	3.8			
Điểm trung bình				11D4	4.58	4.62	3.74			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110005	Bùi Thị Phương Anh	13/11/2006	11D5	3.2	4.75	4.2			
2	K110022	Nguyễn Thái Việt Anh	29/11/2006	11D5	4.4	3.5	4.4			
3	K110037	Nguyễn Hồng Ánh	25/09/2006	11D5	3.8	4.75	4.8			
4	K110042	Trần Thị Minh Anh	28/08/2006	11D5	3.6	7.75	4.2			
5	K110048	Trần Xuân Cảnh	14/05/2006	11D5	3.6	2.75	2.4			
6	K110075	Nguyễn Thành Đô	04/04/2006	11D5	6	6.25	3			
7	K110084	Đỗ Tiên Dũng	04/11/2006	11D5	3	3.5	2.8			
8	K110097	Đào Văn Duy	26/08/2006	11D5	4.2	5	3			
9	K110098	Nguyễn Anh Duy	14/09/2006	11D5	4.4	5	5			
10	K110103	Nguyễn Thị Thanh Hà	15/08/2006	11D5	3.6	4.75	1.4			
11	K110116	Nguyễn Thị Thu Hằng	17/07/2006	11D5	4.4	5.75	5.4			
12	K110120	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	12/03/2006	11D5	3.6	5.25	5.2			
13	K110122	Nguyễn Đức Nhật Hào	15/06/2006	11D5	3.2	4	2.8			
14	K110160	Nguyễn Xuân Hùng	09/07/2006	11D5	2.6	4	3			
15	K110161	Trần Mạnh Hùng	07/12/2005	11D5	3.4	4.75	3.4			
16	K110163	Đào Xuân Hưng	05/09/2006	11D5	5.2	2.75	3.6			
17	K110172	Nguyễn Thị Hương	19/07/2006	11D5	3.2	6.25	3.6			
18	K110176	Nguyễn Thu Hương	13/05/2006	11D5	4.4	6	2.4			
19	K110194	Nguyễn Văn Khánh	01/09/2006	11D5	3.8	2.25	4.6			
20	K110197	Đỗ Trung Kiên	24/03/2006	11D5	5.6	2.25	4			
21	K110202	Võ Ngọc Trung Kiên	27/08/2006	11D5	7.2	7.5	4.8			
22	K110225	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	20/03/2006	11D5	3	5.75	3.8			
23	K110235	Đinh Thảo Ly	23/10/2006	11D5	4.4	4	2.4			
24	K110240	Phạm Ngọc Ly	22/09/2006	11D5	4.8	4.75	3.4			
25	K110244	Hoàng Thị Hải Lý	19/04/2006	11D5	4.4	5.5	3.2			
26	K110256	Nguyễn Hải Nam	13/08/2006	11D5	3.8	1.75	2.2			
27	K110262	Nguyễn Thúy Ngân	02/08/2006	11D5	3.2	6.25	3			
28	K110272	Phạm Thị Hồng Ngọc	22/09/2006	11D5	2.8	3.25	4.2			
29	K110274	Nguyễn Anh Nguyệt	15/08/2006	11D5	4.6	5.5	3.8			
30	K110279	Hoàng Thị Nhung	14/06/2006	11D5	4.2	4.75	2.2			
31	K110280	Lưu Thị Hồng Nhung	18/01/2006	11D5	4.8	4.75	5.2			
32	K110289	Nguyễn Đức Phúc	01/12/2006	11D5	4	4.5	4.4			
33	K110293	Lưu Thu Phương	10/06/2006	11D5	2.4	4.5	3.4			
34	K110304	Nguyễn Thế Quân	23/09/2006	11D5	5.4	2	2.6			
35	K110318	Vương Thúy Quỳnh	01/01/2006	11D5	3.2	5.5	2.8			
36	K110329	Lê Thanh Tâm	05/09/2006	11D5	4.2	5.5	1.2			
37	K110342	Lưu Thị Thanh Thảo	17/09/2006	11D5	2.4	4.5	3.2			
38	K110373	Phan Thị Thùy	30/01/2006	11D5	4.2	5.5	2.4			
39	K110374	Chu Thị Thu Thủy	26/11/2006	11D5	4.6	7.25	5			
40	K110383	Phạm Thu Trà	18/07/2006	11D5	3.4	4.75	4.4			
41	K110391	Nguyễn Thị Thu Trang	19/08/2006	11D5	3.4	5.75	2.6			
42	K110394	Nguyễn Thùy Trang	25/10/2006	11D5	5	3	3			
43	K110399	Vũ Thị Trang	05/08/2006	11D5	3	3.5	3.6			
44	K110400	Vũ Thị Thu Trang	23/08/2006	11D5	2.8	7.5	2.4			
45	K110403	Nguyễn Phú Trọng	14/09/2006	11D5	4.6	7	4.4			
46	K110424	Phạm Ngọc Tuấn	13/12/2005	11D5	4.8	-1	-1			
47	K110440	Tạ Quang Vũ	12/02/2006	11D5	3.8	4.5	2			
Điểm trung bình				11D5	3.99	4.79	3.45			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110019	Nguyễn Lan Anh	01/05/2006	11D6	5.2	6.75	7			
2	K110021	Nguyễn Quang Hoàng Anh	12/05/2006	11D6	5.4	4.5	3			
3	K110041	Phan Thị Ngọc Ánh	21/10/2006	11D6	5.4	5	2.6			
4	K110051	Trần Quỳnh Châu	19/01/2006	11D6	5	5	3.4			
5	K110061	Đỗ Đức Đại	27/06/2005	11D6	2.6	3.25	2.4			
6	K110071	Nguyễn Tiến Đạt	14/12/2006	11D6	5.2	2.25	2.2			
7	K110076	Lê Thị Đoan	09/03/2006	11D6	6.8	5	3.4			
8	K110095	Nguyễn Huyền Dương	05/12/2006	11D6	3.8	5.75	3.4			
9	K110099	Nguyễn Như Duy	09/01/2006	11D6	3.2	3	2			
10	K110115	Nguyễn Thanh Hằng	11/04/2006	11D6	4.6	3.5	3.6			
11	K110129	Nguyễn Thị Thu Hiền	07/05/2005	11D6	3.4	5	6.4			
12	K110143	Hà Hữu Hiệu	15/04/2006	11D6	3.8	3.5	3.2			
13	K110144	Bùi Thị Thu Hoài	19/09/2006	11D6	5	5.25	3.8			
14	K110148	Nguyễn Lê Hoàng	24/08/2006	11D6	5.4	2.25	3.8			
15	K110153	Đoàn Hữu Huân	15/12/2006	11D6	6.2	6.5	3			
16	K110154	Nguyễn Thị Huệ	20/02/2006	11D6	3.8	3.75	3.4			
17	K110159	Nguyễn Mạnh Hùng	18/10/2006	11D6	4	3.75	3.4			
18	K110188	Trịnh Hoài Thu Huyền	30/07/2006	11D6	4.8	3	2.4			
19	K110189	Lê Minh Kha	10/02/2006	11D6	5.8	3.25	3.6			
20	K110190	Đặng Ngọc Khánh	02/02/2006	11D6	5.8	3.75	2			
21	K110203	Phan Xuân Lâm	23/01/2006	11D6	5.2	5.25	3.4			
22	K110208	Nguyễn Thị Thanh Lan	24/10/2006	11D6	4.6	3.25	3.2			
23	K110209	Trần Thị Bích Lan	06/11/2006	11D6	5.4	6.75	4.2			
24	K110242	Trương Phương Ly	13/08/2006	11D6	7.4	4.75	4.2			
25	K110253	Bùi Thị Trà My	06/01/2005	11D6	-1	-1	-1			
26	K110263	Lưu Duy Nghĩa	22/03/2006	11D6	4.6	1	3.4			
27	K110264	Nguyễn Văn Nghiệp	17/10/2006	11D6	4.4	1.75	3.2			
28	K110265	Cao Văn Ngọc	13/11/2006	11D6	4.4	2.25	3.2			
29	K110290	Vũ Thị Hồng Phúc	11/12/2006	11D6	6.2	3	5.2			
30	K110306	Vương Bảo Quân	24/12/2006	11D6	5.8	2.5	2.4			
31	K110308	Nguyễn Văn Quang	14/10/2006	11D6	4.8	3	2.6			
32	K110310	Vũ Tiến Quang	06/02/2006	11D6	6.4	3.25	2.4			
33	K110331	Vũ Hà Thạch	09/11/2006	11D6	5.4	2.25	3			
34	K110334	Hoàng Hữu Thắng	27/08/2006	11D6	3.6	2.75	2.6			
35	K110336	Trần Văn Thắng	19/11/2006	11D6	3.8	5.25	4.2			
36	K110347	Nguyễn Phương Thảo	17/01/2006	11D6	3.6	5	2.8			
37	K110350	Nguyễn Thị Diệu Thảo	06/08/2006	11D6	4.4	3.25	3.4			
38	K110363	Nguyễn Thị Thu	01/01/2006	11D6	3.6	2.75	4.2			
39	K110367	Vũ Thanh Thư	20/10/2006	11D6	5.4	5.25	3.4			
40	K110370	Nguyễn Văn Thực	03/11/2006	11D6	5.6	3.25	2.8			
41	K110377	Nguyễn Nhân Tiên	08/11/2006	11D6	6.8	4.75	3.4			
42	K110396	Phan Quỳnh Trang	10/12/2006	11D6	4.2	5	6			
43	K110407	Phan Văn Trung	11/03/2006	11D6	3.4	4	5			
44	K110432	Nguyễn Thị Vân	03/04/2006	11D6	5.8	6	3.2			
45	K110441	Lê Quốc Vương	27/08/2006	11D6	5.4	6	2.6			
46	K110450	Nguyễn Thị Hải Yến	25/10/2006	11D6	3.4	6	4.4			
Điểm trung bình				11D6	4.86	4.05	3.48			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K110002	Bùi Hoàng Anh	06/07/2006	11D7	4	5	5.4			
2	K110008	Đỗ Vương Anh	15/08/2006	11D7	4.6	3.75	3.2			
3	K110012	Lê Ngọc Anh	05/11/2005	11D7	3.2	3	3.4			
4	K110020	Nguyễn Lan Anh	04/10/2006	11D7	5.6	7	5.8			
5	K110032	Vũ Phương Anh	25/10/2006	11D7	4	4	2.2			
6	K110045	Nguyễn Hữu Bảo	16/09/2006	11D7	5	3.5	2.2			
7	K110049	Nguyễn Thị Ngọc Châm	17/02/2006	11D7	3.6	5.25	7.8			
8	K110067	Hoàng Thành Đạt	18/03/2006	11D7	-1	1.75	-1			
9	K110072	Nguyễn Tiên Đạt	22/01/2006	11D7	4.6	3	3.8			
10	K110083	Bùi Đức Dũng	01/08/2006	11D7	3.4	5.75	3.2			
11	K110107	Lê Hữu Hải	03/09/2006	11D7	3.2	3	2.6			
12	K110113	Đặng Thị Hằng	05/07/2006	11D7	7.8	5.25	2			
13	K110147	Phạm Văn Hoàn	10/07/2006	11D7	5.2	3.5	5.2			
14	K110152	Nguyễn Thị Thúy Hồng	25/08/2006	11D7	3	3.75	5			
15	K110155	Bùi Đình Hùng	09/06/2006	11D7	6.8	3	4.6			
16	K110156	Đào Mạnh Hùng	06/05/2006	11D7	3	5.25	2.8			
17	K110184	Đặng Thanh Huyền	02/05/2006	11D7	2.4	3.25	5			
18	K110186	Nguyễn Thị Huyền	18/12/2006	11D7	6.4	5.5	2.8			
19	K110198	Dương Văn Kiên	06/03/2006	11D7	5	4.25	4			
20	K110215	Đặng Nhật Linh	05/02/2006	11D7	4	4	4.2			
21	K110229	Trần Thị Khánh Linh	03/02/2005	11D7	4.2	4.75	3.4			
22	K110234	Trần Đức Lương	31/10/2006	11D7	4.6	5	4			
23	K110246	Nguyễn Quỳnh Mai	23/01/2006	11D7	3.6	3.75	4			
24	K110248	Vũ Văn Mạnh	19/10/2006	11D7	5.5	2	4.6			
25	K110251	Trần Quang Minh	31/10/2006	11D7	2.6	3.75	3.2			
26	K110273	Trương Bảo Ngọc	07/02/2006	11D7	4.8	2.75	2.4			
27	K110275	Nguyễn Thị Nguyệt	15/12/2006	11D7	4.2	7.5	2.6			
28	K110309	Trần Tân Quang	19/02/2006	11D7	4	5	3.4			
29	K110316	Nguyễn Thị Như Quỳnh	05/07/2006	11D7	4.4	6.25	4.6			
30	K110319	Nguyễn Khả Sang	28/12/2006	11D7	3.8	1.5	1			
31	K110321	Lê Thái Sơn	12/03/2006	11D7	1.6	2	4.4			
32	K110325	Võ Văn Sơn	01/10/2006	11D7	4.4	5.75	1.8			
33	K110332	Vũ Hồng Thái	01/11/2006	11D7	7	4.5	3.2			
34	K110335	Nguyễn Duy Chiến Thắng	19/03/2006	11D7	3.6	3.75	3.8			
35	K110349	Nguyễn Thị Thảo	30/05/2006	11D7	3.6	4.75	2.4			
36	K110352	Tạ Thu Thảo	26/03/2006	11D7	4.2	4	4.6			
37	K110359	Đỗ Việt Thông	30/04/2006	11D7	4	5	5			
38	K110360	Đinh Thị Minh Thu	28/08/2006	11D7	5	3	3.2			
39	K110375	Lê Phương Thủy	26/10/2006	11D7	2.8	3.5	2.6			
40	K110382	Nguyễn Thu Trà	23/03/2006	11D7	4.4	7.5	6			
41	K110397	Tạ Ngọc Kiều Trang	21/05/2006	11D7	2.8	3.5	2.2			
42	K110404	Trương Bá Trọng	06/12/2006	11D7	3.6	5.5	3.6			
43	K110408	Thịnh Quang Trung	03/10/2006	11D7	5.4	3.5	1.4			
44	K110414	Lưu Ngọc Tú	30/11/2006	11D7	4.8	4	4			
45	K110415	Nguyễn Anh Tú	15/07/2006	11D7	4.4	4	4.2			
46	K110416	Nguyễn Như Anh Tú	20/12/2006	11D7	6.4	3.75	3.4			
Điểm trung bình				11D7	4.32	4.2	3.65			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12006	Bùi Đình Anh	31/05/2005	12A	7.2			4	6.25	
2	K12011	Lê Hồng Anh	23/07/2005	12A	7.2			3.5	6.25	
3	K12015	Nguyễn Hải Anh	24/12/2005	12A	5.4	2.75	4.6			
4	K12026	Phan Duy Anh	16/11/2005	12A	5.6	6	3.8			
5	K12039	Nguyễn Hoàng Bách	23/10/2005	12A	5.2	4.75	4			
6	K12051	Nguyễn Xuân Cát	12/07/2005	12A	5			5.5	6	
7	K12061	Hoàng Mạnh Đạt	08/07/2005	12A	6.2			3.75	3.25	
8	K12082	Nguyễn Như Dũng	07/01/2005	12A	-1			5	6.75	
9	K12095	Nguyễn Văn Duy	15/01/2005	12A	8.6	6	6.2			
10	K12106	Hoàng Mạnh Hà	07/03/2005	12A	7			1.25	4.75	
11	K12139	Nguyễn Doãn Hiếu	31/01/2005	12A	5	3	5.6			
12	K12156	Nguyễn Hữu Huy Hoàng	06/02/2005	12A	3.2			2.75	4.25	
13	K12158	Trần Huy Hoàng	02/07/2005	12A	7			5.5	3.75	
14	K12171	Nguyễn Tuấn Hưng	30/07/2005	12A	5.8			4.25	4	
15	K12183	Phạm Quốc Huy	17/10/2005	12A	4	6	3			
16	K12193	Phạm Thị Minh Huyền	13/11/2005	12A	6.6			4	4.5	
17	K12195	Vũ Thị Thanh Huyền	28/04/2005	12A	3.2	3.5	4.2			
18	K12198	Lê Minh Khánh	24/12/2005	12A	5.8			5.5	6.5	
19	K12218	Vương Thùy Linh	11/12/2005	12A	3	3.75	4			
20	K12224	Hoàng Long	12/06/2005	12A	6.8			3.5	3.5	
21	K12227	Trần Thị Khánh Ly	23/09/2005	12A	6.6			4.75	3.75	
22	K12232	Lê Hoàng Đức Mạnh	02/12/2005	12A	6.2			2.75	3.5	
23	K12237	Nguyễn Văn Mạnh	28/05/2005	12A	8.4			6.75	5.25	
24	K12239	Phan Huy Mạnh	07/10/2005	12A	3			3	3	
25	K12243	Nguyễn Thị Mùi	03/10/2005	12A	5.8	6.5	5.2			
26	K12247	Nguyễn Phương Nam	03/10/2005	12A	6.4			5.5	5.75	
27	K12257	Trương Thị Thúy Ngân	03/10/2005	12A	4.2	8	3.4			
28	K12283	Đặng Văn Quân	07/05/2005	12A	7.8			7	7	
29	K12292	Bùi Công Quyền	14/05/2005	12A	3.4	5.5	2.8			
30	K12300	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	03/01/2005	12A	6.2		3.4	3.25	5	
31	K12306	Nguyễn Tuệ Tài	17/03/2005	12A	7			4.75	3.25	
32	K12319	Nguyễn Thị Thanh Thanh	27/10/2005	12A	8			4.5	2.75	
33	K12321	Mạch Duy Thành	04/07/2005	12A	6.6			3.75	5.75	
34	K12385	Nguyễn Ánh Việt	24/08/2005	12A	3	1.76	4.8			
Điểm trung bình				12A	5.77	4.79	4.23	4.3	4.76	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12064	Nguyễn Phạm Thành Đạt	05/05/2005	12A1	6.2		3.4	4.5		
2	K12067	Lê Xuân Điền	25/03/2005	12A1	7.2	5.5	3.6			
3	K12071	Nguyễn Minh Đức	21/04/2005	12A1	6.6	5.5	3			
4	K12074	Phạm Thiên Đức	07/11/2005	12A1	7		7.2	3.75		
5	K12075	Phan Xuân Đức	15/11/2005	12A1	8.2		6.4	4.75		
6	K12078	Nguyễn Thị Thùy Dung	18/12/2005	12A1	7.6	6.5	6			
7	K12083	Phạm Quang Dũng	04/03/2005	12A1	6.8	8	7.8			
8	K12093	Nguyễn Tiên Duy	19/04/2005	12A1	7	6	5			
9	K12104	Trương Hương Giang	16/02/2005	12A1	5	7.5	7.2			
10	K12111	Nguyễn Đình Hải	02/09/2005	12A1	8		6	5.25		
11	K12116	Lại Đức Hân	13/12/2005	12A1	6.2	5	4.4			
12	K12121	Nguyễn Thị Minh Hằng	08/09/2005	12A1	7	7	4.8			
13	K12124	Nguyễn Nhân Hậu	20/11/2005	12A1	7.4	7	7			
14	K12135	Nguyễn Thị Thu Hiền	18/08/2005	12A1	6.2	3	7.4			
15	K12146	Vũ Minh Hiếu	09/09/2005	12A1	5.2	5.5	6.4			
16	K12148	Đinh Thị Hoa	07/03/2005	12A1	5.2	7	7.2			
17	K12168	Nguyễn Đức Trường Hưng	21/04/2005	12A1	7.4		3.6	6		
18	K12172	Nguyễn Văn Hưng	04/05/2005	12A1	5	5.75	5.6			
19	K12179	Đàm Quang Huy	02/01/2005	12A1	7.8	7.25	4.6			
20	K12186	Đinh Thị Thanh Huyền	20/11/2005	12A1	5.6	7.25	3			
21	K12197	Hà Công Khanh	28/11/2005	12A1	6	6.5	2.8			
22	K12201	Nguyễn Trung Kiên	05/12/2005	12A1	5.4	5	4			
23	K12209	Dương Ngọc Linh	02/01/2005	12A1	6.2	4	4.2			
24	K12230	Nguyễn Thị Tuyết Mai	17/11/2005	12A1	6.6	6.5	2.8			
25	K12234	Nguyễn Kiêm Mạnh	04/05/2005	12A1	8.4		4.4	6		
26	K12246	Lã Xuân Nam	20/02/2005	12A1	4.8	6.75	4.8			
27	K12248	Nguyễn Văn Nam	09/05/2005	12A1	8.6	5	4			
28	K12260	Nguyễn Thị Bích Ngọc	08/01/2005	12A1	8	7.75	7			
29	K12261	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	31/12/2005	12A1	4.2	6	6.8			
30	K12262	Nguyễn Việt Ngọc	11/07/2005	12A1	7.2		6.2	8.25		
31	K12264	Nguyễn Ngọc Yên Nhi	14/12/2005	12A1	6	5.75	4.4			
32	K12274	Vũ Xuân Phúc	16/04/2005	12A1	7.6	5	4.4			
33	K12279	Nguyễn Thùy Phương	18/07/2005	12A1	5.6	4.5	5.8			
34	K12288	Bùi Đức Quang	21/08/2005	12A1	6	7	3.6			
35	K12315	Ngô Quang Thắng	17/05/2005	12A1	7.2	7	4.2			
36	K12320	Bùi Đức Tấn Thành	19/12/2005	12A1	5.6	6.25	5.2			
37	K12326	Nguyễn Văn Thành	30/05/2005	12A1	6.2		2.6	3.75		
38	K12342	Võ Thị Thủy	12/04/2005	12A1	4.6	7.25	4.2			
39	K12370	Phạm Trọng Tuấn	22/08/2005	12A1	5	5	4.8			
40	K12381	Phạm Thị Anh Tuyết	15/02/2005	12A1	7.8	7	3.6			
Điểm trung bình				12A1	6.49	6.13	4.99	5.28		

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12002	Kiều Quốc Bảo An	06/11/2005	12D	6.2	7	3.8			
2	K12008	Đặng Tuấn Anh	26/09/2005	12D	6.2	5.75	3.4			
3	K12021	Nguyễn Thị Thùy Anh	12/11/2005	12D	4	6.75	6.2			
4	K12022	Nguyễn Thị Vân Anh	25/11/2005	12D	6.2	6.25	5.8			
5	K12035	Trần Thị Ngọc Anh	04/10/2005	12D	2.2	6.75	4			
6	K12057	Phạm Văn Cường	19/05/2005	12D	4.2	5.75	3.4			
7	K12081	Lưu Văn Dũng	27/11/2004	12D	5.2	6.5	7			
8	K12086	Ngô Thúy Dương	16/01/2005	12D	3.8	6	5			
9	K12092	Nguyễn Quang Duy	13/07/2005	12D	6	5.5	5.4			
10	K12094	Nguyễn Văn Duy	03/05/2005	12D	6.6	5	4.6			
11	K12105	Chữ Văn Hà	16/07/2005	12D	4.4	6	4.2			
12	K12109	Nguyễn Thị Bích Hà	23/02/2005	12D	3.4	8	2.6			
13	K12112	Nguyễn Ngọc Hải	13/05/2005	12D	5	6.75	3.8			
14	K12153	Ngô Trần Hoàn	24/11/2005	12D	7	7.25	3.2			
15	K12165	Trần Quốc Hùng	10/03/2005	12D	5.6	5	2.4			
16	K12166	Vương Xuân Hùng	15/09/2005	12D	4.4	5.25	4			
17	K12181	Nguyễn Doãn Huy	04/09/2005	12D	4	4.5	3.4			
18	K12182	Nguyễn Văn Huy	22/08/2005	12D	5.6	5.75	3.2			
19	K12185	Đặng Thị Huyền	31/07/2005	12D	3.4	4.5	4.6			
20	K12214	Nguyễn Thị Linh	05/07/2005	12D	5.4	6.5	6.6			
21	K12215	Nguyễn Thị Diệu Linh	04/08/2005	12D	6.8	7.25	5.2			
22	K12217	Phạm Thùy Linh	30/05/2005	12D	4.8	7.25	2.8			
23	K12236	Nguyễn Văn Mạnh	07/01/2005	12D	5.6	7.75	6.4			
24	K12245	Nguyễn Trà My	19/07/2005	12D	5	7.5	6			
25	K12256	Nguyễn Thị Ngân	17/04/2005	12D	3.2	4.5	3.6			
26	K12282	Nguyễn Thị Lan Phương	07/01/2005	12D	3.2	8	1.8			
27	K12291	Vương Ngọc Phương Quyên	29/01/2005	12D	4.2	6.75	4.4			
28	K12303	Trần Văn Sơn	06/06/2005	12D	4.2	4	3			
29	K12309	Nguyễn Minh Tâm	05/08/2005	12D	8	6.5	5.2			
30	K12316	Nguyễn Duy Thắng	15/10/2005	12D	3.8	8.5	2.4			
31	K12318	Nguyễn Thị Phương Thanh	19/01/2005	12D	4.8	8.25	2			
32	K12329	Ngô Thị Thảo	04/09/2005	12D	5.2	8.5	3.4			
33	K12360	Nguyễn Hoàng Trung	22/04/2005	12D	5	5.25	2.4			
34	K12372	Nguyễn Doãn Tùng	25/11/2005	12D	6	6.75	5.2			
35	K12374	Nguyễn Thanh Tùng	21/08/2005	12D	4.2	5	3.4			
36	K12378	Nguyễn Duy Tuyền	28/10/2005	12D	5.6	5	3.4			
37	K12388	Vũ Đức Việt	10/01/2005	12D	2.4	4.5	4.4			
Điểm trung bình				12D	4.89	6.27	4.1			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12017	Nguyễn Thị Anh	19/01/2005	12D1	4	7.25	2.6			
2	K12020	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	03/08/2005	12D1	5.2	6.75	4.8			
3	K12029	Trần Thị Ngọc Anh	30/11/2005	12D1	4.6	5.75	4.4			
4	K12032	Võ Thị Ngọc Anh	18/06/2005	12D1	5.6	6.75	4			
5	K12036	Võ Thị Ngọc Ánh	02/12/2005	12D1	5.8	6.75	3.2			
6	K12045	Đặng Thanh Bình	21/05/2005	12D1	3.8	4.25	5.4			
7	K12048	Nguyễn Thị Thanh Bình	30/05/2005	12D1	5.6	7.75	3.8			
8	K12063	Lê Thành Đạt	27/02/2005	12D1	-1	-1	-1			
9	K12087	Nguyễn Quang Đại Dương	10/03/2005	12D1	6.8	7	2.6			
10	K12097	Dương Hương Giang	10/02/2005	12D1	3.8	8.25	6.6			
11	K12099	Nguyễn Đỗ Hương Giang	25/01/2005	12D1	-1	-1	-1			
12	K12110	Nguyễn Thị Thu Hà	12/10/2005	12D1	5.2	6.75	3.2			
13	K12114	Nguyễn Quang Hải	26/08/2005	12D1	3.4	5.5	2.6			
14	K12123	Tạ Thị Hằng	07/02/2005	12D1	6	7.25	4.8			
15	K12141	Nguyễn Quốc Hiếu	01/06/2005	12D1	8.2	4.5	6.4			
16	K12147	Nguyễn Huy Hiệu	03/07/2005	12D1	7	5.5	7.4			
17	K12149	Nguyễn Thị Hồng Hoa	30/06/2005	12D1	4.8	6	5.4			
18	K12159	Võ Việt Hoàng	21/09/2005	12D1	8.4	6.5	3.6			
19	K12161	Ngô Văn Huân	03/04/2005	12D1	5.2	5.5	3.8			
20	K12169	Nguyễn Ngọc Hưng	10/08/2005	12D1	5.8	6.5	3.8			
21	K12187	Lưu Minh Huyền	27/08/2005	12D1	6.2	7.25	4.4			
22	K12216	Nguyễn Thùy Linh	06/12/2005	12D1	5	6.25	6.4			
23	K12225	Ngô Văn Luận	20/08/2005	12D1	6.8	5.25	4.2			
24	K12228	Nguyễn Thị Lý	02/09/2005	12D1	8	8	5.2			
25	K12233	Nguyễn Duy Mạnh	23/09/2005	12D1	6.6	4.75	4.4			
26	K12238	Phạm Tiến Mạnh	13/10/2005	12D1	4	5	3			
27	K12241	Hoàng Ngọc Minh	17/01/2005	12D1	4.6	7	4.2			
28	K12312	Đặng Quốc Thắng	04/11/2005	12D1	5	5	5			
29	K12325	Nguyễn Minh Thành	10/10/2005	12D1	6.4	6	4.8			
30	K12334	Hoàng Thị Anh Thơ	20/10/2005	12D1	7	6	3.8			
31	K12338	Nguyễn Đức Minh Thư	28/06/2005	12D1	5.2	7.25	5.6			
32	K12339	Đặng Thị Thức	01/11/2005	12D1	7.2	6	4.8			
33	K12346	Phùng Mai Trâm	15/10/2005	12D1	5.8	7	4.4			
34	K12349	Đỗ Thị Huyền Trang	11/04/2005	12D1	6.6	7	4.6			
35	K12375	Nguyễn Thanh Tùng	30/07/2005	12D1	8.2	6.75	4			
36	K12376	Vương Thế Tùng	01/09/2005	12D1	5.8	7.25	5.2			
37	K12387	Tô Quốc Việt	02/12/2005	12D1	4.6	5.75	6.8			
38	K12401	Nguyễn Hoàng Yên	23/12/2005	12D1	5.8	5.5	7			
39	K12402	Nguyễn Thị Hải Yên	01/05/2005	12D1	6.2	6	6.8			
Điểm trung bình				12D1	5.79	6.31	4.68			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12004	Trần Đức An	29/12/2005	12D2	5.8	2.25	4.2			
2	K12014	Ngô Thê Anh	19/05/2005	12D2	5.8	5.75	2.4			
3	K12030	Trần Tuấn Anh	01/09/2005	12D2	5.6	4.25	4.2			
4	K12034	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01/02/2005	12D2	5	6.25	3.8			
5	K12037	Phạm Văn Bắc	17/11/2005	12D2	3.8	4.25	4.6			
6	K12040	Phan Tự Bách	05/11/2005	12D2	6.6	2.25	3.8			
7	K12056	PHẠM XUÂN CÔNG	16/03/2005	12D2	5	2	6.4			
8	K12062	Lã Tiên Đạt	20/12/2005	12D2	5	5	4.6			
9	K12069	Nguyễn Nhân Đồng	04/03/2005	12D2	7.6	7	4			
10	K12079	Lã Văn Dũng	20/03/2005	12D2	6.4	4.25	6.6			
11	K12089	Đào Minh Đường	05/12/2005	12D2	6	5	2			
12	K12100	Nguyễn Thị Hương Giang	15/10/2005	12D2	4.4	6	4.8			
13	K12122	Phạm Minh Hằng	11/09/2005	12D2	6.2	7.5	5.2			
14	K12127	Trần Thị Hiền	28/05/2005	12D2	5.2	6.75	5.6			
15	K12128	Vũ Hồng Hiền	17/01/2005	12D2	6.2	7.5	5			
16	K12162	Nguyễn Văn Huân	25/09/2005	12D2	4.8	3.5	7.6			
17	K12177	Nguyễn Thị Hường	14/11/2005	12D2	7	5	4.6			
18	K12192	Nguyễn Thị Thu Huyền	28/01/2005	12D2	5.4	6.75	4.4			
19	K12204	Đặng Thị Bích Liên	08/12/2005	12D2	7	8	4.8			
20	K12211	Lã Khánh Linh	14/12/2005	12D2	6.2	5	5			
21	K12220	Nguyễn Thị Bích Loan	12/11/2005	12D2	6	5	5.4			
22	K12221	Tạ Thị Bích Loan	29/08/2005	12D2	8.2	7.5	4			
23	K12222	Nguyễn Văn Lộc	03/10/2004	12D2	5	3.25	5.6			
24	K12242	Nguyễn Đăng Nguyệt Minh	18/08/2005	12D2	4.2	7.5	5.6			
25	K12244	Lê Thị Trà My	15/05/2005	12D2	7.6	6.5	1.6			
26	K12252	Nguyễn Thị Huyền Nga	18/02/2005	12D2	7	7.25	4.4			
27	K12254	Ngô Thị Tuyết Ngân	13/10/2005	12D2	5.4	3.5	6			
28	K12265	Hoàng Thị Thùy Nhung	15/03/2005	12D2	6	6	4.6			
29	K12281	Vương Thị Thu Phương	03/09/2005	12D2	7	6.25	6			
30	K12294	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	15/06/2005	12D2	6.8	6	5.8			
31	K12308	Lê Thị Hạnh Tâm	03/01/2005	12D2	5.4	5	3.6			
32	K12327	Lê Thị Ngọc Thảo	17/10/2005	12D2	7	6	3.6			
33	K12333	Nguyễn Văn Thịnh	12/10/2005	12D2	4.2	4	3.4			
34	K12340	Phan Thị Thúy	09/04/2005	12D2	5	3.5	8.2			
35	K12348	Đặng Thu Trang	23/12/2005	12D2	6	6	4			
36	K12353	Ngô Thu Trang	15/04/2005	12D2	5.2	6.5	5.4			
37	K12358	Nguyễn Tiến Trọng	20/05/2005	12D2	5.8	4	2.8			
38	K12386	Nguyễn Văn Việt	22/01/2005	12D2	3.2	5.5	5.4			
39	K12390	Nguyễn Ngọc Vinh	24/12/2005	12D2	4	-1	4.2			
40	K12392	Trần Công Vinh	23/10/2005	12D2	-1	-1	-1			
41	K12400	Vũ Thị Như Ý	16/02/2005	12D2	5.2	3.25	4.4			
Điểm trung bình				12D2	5.73	5.3	4.69			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12003	Nguyễn Thành An	21/09/2005	12D3	5.6	4	4.2			
2	K12012	Lưu Thị Phương Anh	25/03/2005	12D3	5.8	6.75	3.4			
3	K12031	Trương Ánh Nguyệt Anh	15/12/2005	12D3	5.4	6.75	4.2			
4	K12033	Nguyễn Minh Anh	03/02/2005	12D3	4.2	7	3.2			
5	K12046	Lê Đăng Bình	22/07/2005	12D3	4.8	4.5	3.4			
6	K12054	Phạm Đăng Chiến	09/08/2005	12D3	8.6	8.25	4.6			
7	K12058	Ngô Quang Đại	09/12/2005	12D3	8.6	4.75	4.4			
8	K12060	Đàm Văn Đạo	06/12/2005	12D3	7.2	5	5			
9	K12072	Nguyễn Trung Đức	11/11/2005	12D3	7.2	6.75	5.2			
10	K12090	Lê Văn Duy	06/01/2005	12D3	7.4	7	5.8			
11	K12091	Nguyễn Công Duy	13/06/2005	12D3	7	7	4.6			
12	K12115	Phạm Thị Hải	17/06/2005	12D3	5.2	6	2			
13	K12125	Nguyễn Thị Thanh Hậu	13/11/2005	12D3	7.6	7	4			
14	K12131	Lê Thu Hiền	07/08/2005	12D3	6.2	6.5	6			
15	K12133	Nguyễn Thị Hiền	14/04/2005	12D3	5.4	3	7			
16	K12144	Nguyễn Xuân Hiếu	19/09/2005	12D3	3	6.5	6.6			
17	K12152	Vũ Ngọc Hoài	16/11/2005	12D3	7	6.5	7.2			
18	K12155	Lê Minh Hoàng	30/09/2005	12D3	7.8	5.75	5			
19	K12163	Nguyễn Thị Kim Huế	22/06/2005	12D3	7.6	6.75	7.4			
20	K12170	Nguyễn Nhân Hưng	01/09/2005	12D3	6	6.5	3.8			
21	K12188	Nguyễn Thị Huyền	03/06/2005	12D3	6.6	8	3.4			
22	K12189	Nguyễn Thị Khánh Huyền	05/08/2005	12D3	7	7	5.2			
23	K12203	Nguyễn Thị Ngọc Lan	16/12/2005	12D3	7.6	7.75	4.4			
24	K12208	Đỗ Phương Linh	17/07/2005	12D3	5	7.75	5			
25	K12223	Phạm Xuân Lộc	14/03/2005	12D3	8.2	6.5	5.4			
26	K12229	Nguyễn Thị Ngọc Mai	01/07/2005	12D3	6.2	6.5	5.6			
27	K12231	Hà Duy Mạnh	15/10/2005	12D3	6.4	6	3.4			
28	K12259	Lê Bảo Ngọc	30/03/2005	12D3	5.2	8.75	4.8			
29	K12266	Nguyễn Thị Nhung	02/08/2005	12D3	5.8	8	3.6			
30	K12284	Lưu Quý Anh Quân	22/12/2005	12D3	8.2	5	4.8			
31	K12286	Nguyễn Văn Quân	21/04/2005	12D3	6.2	7	3			
32	K12289	Phạm Văn Quang	10/12/2005	12D3	5	6	3.2			
33	K12301	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	24/08/2005	12D3	3.4	5.25	4.6			
34	K12314	Ngô Quang Thắng	16/08/2005	12D3	6.8	6.75	3.6			
35	K12330	Nguyễn Thị Xuân Thảo	27/05/2005	12D3	6.8	6	4.2			
36	K12331	Vương Thị Phương Thảo	24/01/2004	12D3	-1	-1	-1			
37	K12368	Lê Quốc Tuấn	14/02/2005	12D3	7.4	6.5	5.4			
38	K12379	Nguyễn Bùi Phương Tuyết	30/12/2005	12D3	4.8	7	3.4			
39	K12382	Ngô Thanh Vân	06/11/2005	12D3	4	7	4.8			
40	K12395	Nguyễn Hồng Vũ	14/07/2005	12D3	4.4	3.75	3.6			
41	K12397	Vũ Lê Triệu Vy	10/05/2005	12D3	5.8	6.75	4.6			
Điểm trung bình				12D3	6.21	6.39	4.58			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12016	Nguyễn Phương Anh	27/01/2005	12D4	4.4	7.75	3.8			
2	K12023	Nguyễn Thúy Anh	08/08/2005	12D4	3.4	6.75	3.6			
3	K12044	Nguyễn Gia Bảo	06/02/2005	12D4	6.6	6	5			
4	K12073	Phạm Mai Minh Đức	27/08/2005	12D4	4	6.5	2.4			
5	K12080	Lê Tuấn Dũng	26/09/2005	12D4	4	3.25	6.8			
6	K12096	Đinh Thị Trường Giang	23/02/2005	12D4	3.6	5	4.4			
7	K12126	Tạ Văn Hậu	23/03/2005	12D4	3.8	4	3			
8	K12130	Lã Thị Thu Hiền	30/09/2005	12D4	4.6	5	6			
9	K12132	Nguyễn Thanh Hiền	12/03/2005	12D4	5.6	6	5.6			
10	K12137	Vương Thị Hiền	15/11/2005	12D4	5.4	5	5.6			
11	K12138	Lê Văn Hiệp	07/05/2005	12D4	6.4	6.75	4.6			
12	K12142	Nguyễn Trần Hiếu	16/05/2005	12D4	5.2	4	5.2			
13	K12143	Nguyễn Trung Hiếu	21/02/2005	12D4	7	7	7.4			
14	K12174	Hà Minh Hương	29/01/2005	12D4	6.2	3.75	3			
15	K12175	Lê Thị Khánh Hương	07/11/2005	12D4	6	7.25	4			
16	K12180	Đỗ Xuân Huy	06/11/2005	12D4	2.6	6.5	2.2			
17	K12206	Đặng Thị Phương Linh	27/07/2005	12D4	4.6	5	3.8			
18	K12253	Ngô Thị Ngân	30/09/2005	12D4	3.2	7	3.6			
19	K12255	Nguyễn Kim Ngân	18/04/2005	12D4	8	7.75	6			
20	K12258	Nguyễn Nhân Nghĩa	09/10/2005	12D4	3.6	6	3.4			
21	K12267	Nguyễn Thị Hồng Nhung	11/09/2005	12D4	5.6	7.75	3.2			
22	K12278	Nguyễn Thị Khánh Phương	20/02/2005	12D4	2.4	5.25	4.6			
23	K12280	Trần Lan Phương	15/08/2005	12D4	3.6	5.5	4			
24	K12285	Nguyễn Hoàng Quân	03/11/2005	12D4	4.2	5	3.2			
25	K12296	Vũ Thị Như Quỳnh	08/10/2005	12D4	6.8	5	3.4			
26	K12298	Đặng Duy Sơn	27/07/2005	12D4	6.8	8.25	5.4			
27	K12313	Lưu Quang Thắng	08/12/2005	12D4	6.4	5.25	4.6			
28	K12322	Ngô Tiến Thành	20/12/2005	12D4	2	6	2.8			
29	K12328	Lưu Thị Bích Thảo	04/10/2005	12D4	5.8	5	3.4			
30	K12335	Hoàng Thị Thu	10/10/2005	12D4	4.4	6.5	3.6			
31	K12337	Nguyễn Thị Hoài Thu	18/09/2005	12D4	3.8	4.5	3.4			
32	K12343	Đặng Duy Tiên	13/10/2005	12D4	3.8	6	2.8			
33	K12344	Nguyễn Thị Hồng Tình	15/08/2005	12D4	6.4	7.25	2.6			
34	K12345	Phan Văn Tĩnh	30/03/2005	12D4	4.2	4	3			
35	K12352	Lý Thị Kiều Trang	20/05/2005	12D4	6	8.25	5			
36	K12354	Nguyễn Hà Trang	12/05/2005	12D4	7	7.5	4			
37	K12357	Nguyễn Thị Thu Trang	28/09/2005	12D4	6	8.5	3.6			
38	K12367	Phạm Anh Tú	28/07/2005	12D4	6.8	5.5	4.8			
39	K12377	Nguyễn Mạnh Tường	29/03/2005	12D4	2.6	3.5	3.8			
40	K12384	Lê Quốc Việt	20/12/2005	12D4	3.6	4	2.6			
41	K12389	Nguyễn Khắc Vinh	25/04/2005	12D4	3.2	6.75	4.6			
Điểm trung bình				12D4	4.87	5.89	4.09			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12005	Vũ Thành An	07/12/2005	12D5	3.4	3.75	2.8			
2	K12019	Nguyễn Thị Ngọc Anh	02/10/2005	12D5	6.4	6.76	3			
3	K12038	Đàm Trí Bách	13/12/2005	12D5	-1		-1			
4	K12041	Hoàng Thái Bảo	21/07/2005	12D5	5.6	8	3			
5	K12042	Hoàng Văn Bảo	30/05/2005	12D5	6.2	5.75	3			
6	K12047	Nguyễn Đức Bình	15/11/2005	12D5	3.8	5.5	3.2			
7	K12055	Nguyễn Văn Chung	24/07/2005	12D5	3.8	5.25	1.8			
8	K12065	Nguyễn Tuấn Đạt	02/03/2005	12D5	5.8	6.5	3.8			
9	K12066	Phạm Trọng Đạt	21/01/2005	12D5	-1	-1	-1			
10	K12068	Lê Hồng Diệp	19/09/2005	12D5	6.2	6.25	5.6			
11	K12077	Ngô Kiều Dung	05/12/2004	12D5	6.4	5.5	3.6			
12	K12102	Nguyễn Trường Giang	31/08/2005	12D5	3.4	5.5	2			
13	K12107	Lê Quang Hà	03/01/2005	12D5	4.6	4.5	2.6			
14	K12113	Nguyễn Ngọc Hải	29/04/2005	12D5	4.2	5	3.4			
15	K12118	Hồ Thanh Hằng	14/04/2005	12D5	3.6	6.25	2			
16	K12145	Trần Thị Hồng Hiếu	18/02/2005	12D5	3.2	6	5.6			
17	K12150	Phan Thị Hoa	21/03/2005	12D5	4.8	6.5	3.2			
18	K12151	Lê Thị Thu Hoài	04/09/2005	12D5	5.4	7	3.8			
19	K12176	Võ Thị Hương	04/10/2005	12D5	8.6	7.5	4.8			
20	K12190	Nguyễn Thị Thanh Huyền	13/09/2005	12D5	5.2	6.5	2.4			
21	K12194	Phan Thị Thanh Huyền	04/07/2005	12D5	5.4	5	3.8			
22	K12196	Phan Quang Khải	26/09/2005	12D5	3	2.5	4.2			
23	K12202	Nguyễn Phương Lan	14/09/2005	12D5	5	7	2.8			
24	K12205	Vũ Diệu Liên	15/01/2005	12D5	4.4	5.5	3.6			
25	K12207	Đinh Mỹ Linh	22/07/2005	12D5	2.8	4	5.2			
26	K12212	Lê Nguyễn Ngọc Linh	09/10/2005	12D5	3.6	4.5	3			
27	K12226	Trương Thị Lương	28/11/2005	12D5	6.2	7	3.4			
28	K12263	Nguyễn Long Nhật	09/07/2005	12D5	3.6	5	4.2			
29	K12271	LÊ THỊ PHÚ	01/03/2005	12D5	5	3	6.4			
30	K12272	Nguyễn Văn Phúc	28/11/2005	12D5	4.4	5.25	2.4			
31	K12287	Trần Minh Quân	11/01/2005	12D5	8.2	4	3			
32	K12299	Ngô Hồng Sơn	24/10/2005	12D5	2.6	5	3			
33	K12302	Trần Lam Sơn	29/01/2005	12D5	5	3.25	2.6			
34	K12307	Đỗ Thị Huệ Tâm	11/09/2005	12D5	3.4	7	3.4			
35	K12317	Nguyễn Văn Thắng	09/04/2005	12D5	5.2	5.5	3.6			
36	K12323	Nguyễn Công Thành	13/07/2005	12D5	5.8	5.5	5			
37	K12324	Nguyễn Đức Thành	21/06/2005	12D5	7	8.25	4			
38	K12355	Nguyễn Thị Trang	18/09/2005	12D5	4.8	7.5	3.4			
39	K12356	Nguyễn Thị Huyền Trang	16/01/2005	12D5	8	8	4			
40	K12362	Lê Đức Trường	03/08/2005	12D5	5	6.25	4.4			
41	K12365	Đoàn Anh Tú	06/04/2005	12D5	4.4	6.25	3			
42	K12391	Phan Quang Vinh	20/02/2005	12D5	4	3	3.8			
43	K12394	Nguyễn Bá Tuấn Vũ	01/11/2004	12D5	7	4.75	4.6			
Điểm trung bình				12D5	4.99	5.63	3.57			

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12007	Bùi Thị Lan Anh	18/09/2005	12D6	2.4	3.75	2.6			
2	K12013	Ngô Quốc Anh	05/09/2005	12D6	6.4	4.25	3.6			
3	K12024	Nguyễn Tuấn Anh	30/12/2005	12D6	4	2.75	4.4			
4	K12025	Nguyễn Văn Anh	22/12/2005	12D6	5.8	3.5	5.2			
5	K12027	Phan Hải Anh	25/07/2005	12D6	4.2	2	4.8			
6	K12043	Lê Trần Nguyên Gia Bảo	22/11/2004	12D6	2	1.25	2			
7	K12049	Nguyễn Văn Bình	03/07/2005	12D6	2.6	2.5	4			
8	K12050	Nguyễn Văn Bình	05/11/2005	12D6	5.6	-1	3.8			
9	K12053	Phan Văn Chiến	12/05/2005	12D6	6.8	4	3.6			
10	K12070	Hoàng Anh Đức	03/10/2005	12D6	6	4.5	4			
11	K12088	Nguyễn Thị Thùy Dương	04/03/2005	12D6	6.6	6	2.8			
12	K12098	Lưu Hoàng Giang	01/05/2005	12D6	4.2	3	6.4			
13	K12108	Lê Thu Hà	26/12/2005	12D6	6.6	6	4.4			
14	K12117	Đặng Thị Thanh Hằng	29/12/2005	12D6	4.4	5.25	5.4			
15	K12119	Nguyễn Bích Hằng	01/12/2005	12D6	4	5.25	3.2			
16	K12134	Nguyễn Thị Thu Hiền	10/05/2005	12D6	5.8	4.75	6.8			
17	K12136	Nguyễn Văn Hiền	22/07/2005	12D6	4.4	4	6.6			
18	K12160	Nguyễn Thị Ánh Hồng	10/10/2005	12D6	3.4	5	3.2			
19	K12164	Nguyễn Thị Huệ	26/09/2005	12D6	4.6	4	3.4			
20	K12178	Bùi Quốc Huy	19/06/2005	12D6	4.2	5	4.6			
21	K12199	Ngô Quang Khoa	15/08/2005	12D6	4.2	5.5	4.6			
22	K12200	Trần Ngọc Khoa	09/05/2005	12D6	4.2	4	4.6			
23	K12213	Nguyễn Huy Linh	05/10/2005	12D6	4	4.75	2.6			
24	K12240	Đỗ Văn Minh	11/11/2005	12D6	4.6	4.25	4.4			
25	K12249	Nguyễn Văn Nam	18/01/2005	12D6	3.6	4.5	2.6			
26	K12268	Phùng Thị Nhung	28/08/2005	12D6	2.8	4.25	2.2			
27	K12269	Võ Hồng Nhung	18/01/2005	12D6	2.6	5.25	3			
28	K12276	Lê Thị Phương	07/02/2005	12D6	4.6	7	3.4			
29	K12277	Lê Thị Thu Phương	09/11/2005	12D6	7.2	5.75	5.8			
30	K12290	Nguyễn Tô Quyên	29/05/2005	12D6	7	4.25	5			
31	K12304	Đào Đức Tài	27/11/2005	12D6	3.8	3	2.2			
32	K12305	Nguyễn Anh Tài	16/01/2004	12D6	3.6	2.75	2.6			
33	K12310	Phạm Thị Tâm	15/02/2005	12D6	6.4	6.25	6			
34	K12332	Nguyễn Thanh Thịnh	15/08/2005	12D6	2.6	1.75	6.4			
35	K12336	Lê Thị Thu	16/01/2005	12D6	4	5	2			
36	K12341	Nguyễn Thu Thùy	01/11/2005	12D6	4.2	3	4.4			
37	K12361	Tạ Đình Trung	22/09/2005	12D6	2.4	6.25	3.6			
38	K12363	Nguyễn Ngọc Trường	20/10/2005	12D6	5.4	5	4.2			
39	K12371	Hoàng Thanh Tùng	11/07/2005	12D6	5.6	-1	3.6	3.25	3.5	
40	K12373	Nguyễn Đức Tùng	02/12/2005	12D6	5	5	4.2			
41	K12383	Nguyễn Phương Vân	23/08/2005	12D6	1.8	2.75	3.4			
42	K12393	Đàm Duy Vũ	18/10/2005	12D6	-1	1.75	-1			
43	K12398	Lê Thị Xuân	09/05/2005	12D6	6.6	4.5	4.6			
44	K12399	Phạm Thanh Xuân	23/04/2004	12D6	3.8	3.5	2.6			
Điểm trung bình				12D6	4.51	4.21	4.02	3.25	3.5	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn	NN	Lý	Hóa	Ghi chú
1	K12001	Đỗ Văn An	05/08/2005	12D7	5.2	5.25	3.6			
2	K12009	Đinh Lan Anh	27/12/2005	12D7	7	4	4.4			
3	K12010	Đỗ Thị Ngọc Anh	15/02/2005	12D7	5.8	4.25	3.8			
4	K12018	Nguyễn Thị Lâm Anh	03/01/2005	12D7	4.4	6	4			
5	K12028	Trần Hải Anh	31/08/2005	12D7	3.4	5	3.8			
6	K12052	Phạm Văn Chiến	20/03/2005	12D7	4.4	5.75	2.6			
7	K12059	Phạm Thị Đào	21/12/2005	12D7	5.8	4.75	3.4			
8	K12076	Lê Thùy Dung	09/07/2005	12D7	6.2	6.25	3.8			
9	K12084	Hoàng Đăng Dương	27/08/2005	12D7	5.6	5	3.8			
10	K12085	Lê Thị Thùy Dương	22/12/2005	12D7	6.2	6.5	3.8			
11	K12101	Nguyễn Trường Giang	26/11/2005	12D7	5	6	4.6			
12	K12103	Tạ Thị Xuân Giang	30/09/2005	12D7	6.2	6	2.6			
13	K12120	Nguyễn Thị Bích Hằng	04/02/2005	12D7	6	7.5	3.2			
14	K12129	Phạm Duy Hiến	30/01/2005	12D7	3.8	5	2.8			
15	K12140	Nguyễn Minh Hiếu	20/10/2005	12D7	7	6.5	4.6			
16	K12154	Nguyễn Việt Hoàn	15/10/2005	12D7	4.4	5.5	4.8			
17	K12157	Nguyễn Huy Hoàng	26/12/2005	12D7	6.2	5.5	3.6			
18	K12167	Hoàng Công Tuấn Hưng	22/10/2005	12D7	4.6	5.75	4.8			
19	K12173	Đặng Thu Hương	23/11/2005	12D7	2.8	5.75	2.4			
20	K12184	Trần Gia Huy	05/07/2005	12D7	4.6	6	4.6			
21	K12191	Nguyễn Thị Thu Huyền	20/04/2005	12D7	7.4	5	3.8			
22	K12210	Kiều Phương Linh	22/08/2005	12D7	-1	-1	-1			
23	K12219	Vương Thùy Linh	27/02/2005	12D7	5.4	6	4.2			
24	K12235	Nguyễn Ngọc Mạnh	06/05/2005	12D7	3.8	3.75	5.2			
25	K12250	Đặng Thủy Nga	21/02/2005	12D7	5.2	7.25	3.6			
26	K12251	Nguyễn Thị Nga	31/07/2005	12D7	4.2	6	2.6			
27	K12270	Hà Đức Phong	03/09/2005	12D7	3.4	5.5	2.8			
28	K12273	Phan Đức An Phúc	19/01/2005	12D7	5.8	6.5	2.6			
29	K12275	Đặng Anh Phương	16/12/2005	12D7	4.4	5.5	3			
30	K12293	Vương Văn Quyền	01/08/2005	12D7	4.4	5.75	2.4			
31	K12295	Nguyễn Thị Như Quỳnh	09/10/2005	12D7	3.8	6	2.2			
32	K12297	Nguyễn Quang Sáng	31/10/2005	12D7	4.2	4.75	2.6			
33	K12311	Nguyễn Thế Tân	14/07/2005	12D7	3.2	5.5	3.4			
34	K12347	Chữ Thị Thu Trang	09/01/2005	12D7	4.8	7.5	3.6			
35	K12350	Đoàn Thị Thùy Trang	22/11/2005	12D7	5.4	6	2.8			
36	K12351	Lâm Thị Trang	05/11/2005	12D7	6.8	7.5	4			
37	K12359	Ngô Văn Trung	21/12/2005	12D7	3.2	6	2			
38	K12364	Tăng Văn Trường	27/05/2005	12D7	5.6	6.75	3.2			
39	K12366	Nguyễn Anh Tú	26/09/2005	12D7	5	7	3			
40	K12369	Nguyễn Hữu Tuấn	13/02/2005	12D7	4.8	4	3.4			
41	K12380	Nguyễn Thị Bông Tuyết	15/02/2005	12D7	-1	-1	-1			
42	K12396	Nguyễn Văn Vượng	31/12/2005	12D7	4	4.75	3.4			
Điểm trung bình				12D7	4.99	5.73	3.47			